

Báo cáo thường niên
Annual Report 2012



MỤC LỤC

SỬ MỆNH, TẦM NHÌN VÀ TÔN CHỈ HOẠT ĐỘNG	04
THÔNG điệp CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	06
THÔNG điệp CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC	08
GIỚI THIỆU VỀ ABBANK	10
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	28
BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH	32
TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	50
THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG	54
PHÁT TRIỂN THƯƠNG HIỆU VÀ HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI	58
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	60
MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH	76

I SỨ MỆNH, TÂM NHÌN - TÔN CHỈ HOẠT ĐỘNG

SỨ MỆNH, TÂM NHÌN

Ngân hàng An Bình (ABBANK) hướng đến trở thành một ngân hàng thương mại hàng đầu Việt Nam; hoạt động theo mô hình ngân hàng thương mại trọng tâm bán lẻ theo những thông lệ quốc tế tốt nhất với công nghệ hiện đại, đủ năng lực cạnh tranh với các ngân hàng trong nước và quốc tế hoạt động tại Việt Nam.

TÔN CHỈ HOẠT ĐỘNG

- Phục vụ khách hàng với sản phẩm, dịch vụ an toàn, hiệu quả và linh hoạt
- Tăng trưởng lợi ích cho cổ đông;
- Hướng đến sự phát triển toàn diện, bền vững của ngân hàng;
- Đầu tư vào yếu tố con người làm nền tảng cho sự phát triển lâu dài.



THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý vị,

Năm 2012 - một năm đầy khó khăn thách thức đối với thị trường tài chính nói chung và ABBANK nói riêng, nhưng nhờ sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể CB-NV ABBANK, cùng với sự hỗ trợ của các cổ đông chiến lược, với sự ủng hộ của khách hàng, ABBANK đã đạt được những kết quả tích cực, duy trì hoạt động ổn định và đạt được một số mục tiêu cơ bản: Tổng tài sản của ABBANK đạt trên 46.013 tỷ đồng, tăng 11% so với 2011. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 528 tỷ đồng, tăng 32% so với 2011. Đặc biệt, năm 2012 ABBANK đã triển khai thành công Đề án tái cấu trúc ngân hàng. Với sự tư vấn của Deloitte, ABBANK đã xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức mới, phù hợp với mô hình của một định chế tài chính hiện đại, phù hợp với chiến lược phát triển của ABBANK.

Trong năm 2013, ABBANK tiếp tục hoàn thiện các mục tiêu tái cấu trúc, ổn định và vận hành theo cơ cấu mới, sẵn sàng cho chiến lược phát triển dài hạn trong giai đoạn 2012 – 2020: đưa ABBANK trở thành một trong 10 ngân hàng TMCP lớn nhất Việt Nam, mang lại giá trị thặng dư cho cổ đông, khách hàng và mỗi cán bộ nhân viên.

Dự báo về môi trường kinh doanh ngành tài chính – ngân hàng năm 2013 còn tiếp tục khó khăn, các ngân hàng sẽ phải đối mặt với nhiều vấn đề lớn trong quá trình tái cấu trúc nền kinh tế, tái cấu trúc hệ thống ngân hàng và áp lực vốn xấu, tăng trưởng tín dụng, thanh khoản... Trước những khó khăn đó, Hội đồng quản trị và Ban điều hành ABBANK xác định: mục tiêu chính của ABBANK trong năm 2013 là nâng cao năng lực quản trị, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, đảm bảo kinh doanh hiệu quả - an toàn; tuân thủ các quy định chung của Ngân hàng

Nhà nước và áp dụng các thông lệ quốc tế. Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo Ban điều hành thực hiện những quyết sách mang tính chiến lược, với trọng tâm vào việc củng cố hệ thống, phát triển nguồn nhân lực, quản trị tín dụng, quản lý rủi ro. Ban kiểm soát sẽ nâng cao hơn nữa công tác giám sát, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định và công minh.

Với trí tuệ, quyết tâm và niềm tin, sự đồng lòng của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành cùng toàn thể cán bộ nhân viên ABBANK, bên cạnh đó là nền tảng một cơ cấu mới vững mạnh hơn, kỷ luật hơn, chuyên nghiệp hơn, tôi tin rằng ABBANK sẽ hoàn thành, thậm chí vượt kế hoạch kinh doanh năm 2013. Tôi cũng kỳ vọng rằng, 2013 sẽ là bước tạo đà quan trọng trong chiến lược phát triển ABBANK trở thành một trong mười ngân hàng TMCP lớn nhất Việt Nam.

Thay mặt Hội đồng quản trị ABBANK, tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến quý vị cổ đông, quý vị khách hàng và các đối tác đã đồng hành với ABBANK thời gian vừa qua. Kính chúc Quý vị một năm An khang, Thịnh vượng và Thành công.

Trân trọng,



Vũ Văn Tiến

Chủ tịch HĐQT ABBANK

THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC



Kính thưa Quý vị,

Năm 2012 được xem là năm “lửa thử vàng” của ngành tài chính ngân hàng khi phải chịu ảnh hưởng từ khó khăn chung của nền kinh tế trong và ngoài nước: nợ xấu tăng cao, áp lực tái cơ cấu trong hệ thống (sáp nhập và hợp nhất), huy động thặng dư nhưng cho vay không tăng trưởng (thậm chí có ngân hàng tăng trưởng âm) ...

Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế, với sự chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể cán bộ nhân viên ABBANK đã tập trung toàn lực nhằm ưu tiên mục tiêu xây dựng và củng cố hệ thống (thực hiện tái cấu trúc, đào tạo nguồn nhân lực bậc trung, hoàn thiện hệ thống kiểm soát rủi ro,...). Năm 2012, ABBANK giữ vững hoạt động ổn định, một vài mục tiêu có sự tăng trưởng vượt trội so với năm 2011: Tổng tài sản đạt 46.013 tỷ đồng, tăng 11%; Cho vay đạt 23.266 tỷ đồng, tăng 16%; Huy động đạt 33.358 tỷ đồng, tăng 31%. Đặc biệt, thu nhập thuần từ dịch vụ tăng cao, đạt 101 tỷ đồng, tương ứng tăng 823%; Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt 528 tỷ đồng, tăng 32%.

Một trong những công tác trọng tâm mà ABBANK đã làm được trong năm 2012 là hoàn thành bước triển khai quan trọng Đề án Tái cấu trúc ABBANK với sự tư vấn của Deloitte Consulting (Singapore) – tổ chức uy tín toàn cầu và am hiểu thị trường Việt Nam. Điểm khác biệt lớn nhất của mô hình cơ cấu tổ chức mới chính là chuyển đổi từ quản lý theo chiều ngang sang quản lý theo chiều dọc, trong đó vai trò của các Khối Hội sở được nâng cao. Cách làm này thể hiện sự tập trung hóa cao trong quản lý và chuyên môn hóa sâu hơn trong từng vị trí công việc, giúp việc phân bổ chỉ tiêu sẽ được thực hiện xuyên suốt và được giám sát chặt chẽ hơn, quản lý hiệu suất lao động (KPI) chính xác hơn, minh bạch hơn, nhằm tối đa hóa nguồn lực. Quản lý theo chiều dọc cũng là mô hình quản lý được áp dụng tại nhiều tổ chức tài chính, tập đoàn lớn trên thế giới. Từ

đầu năm 2013, chương trình tái cấu trúc sẽ bắt đầu được thực hiện cho Sở giao dịch và các Chi nhánh.

Thưa Quý vị,

Theo dự báo, năm 2013, tình hình kinh tế đặc biệt là hoạt động tài chính ngân hàng tiếp tục gặp nhiều khó khăn. Thế nhưng, “thách thức cũng chính là cơ hội”, trong khó khăn vẫn có cơ hội bứt phá dành cho những ngân hàng có tiềm lực và tâm thế sẵn sàng cho sự thay đổi mạnh mẽ để chuyển mình. Tập thể ABBANK luôn sẵn sàng đón nhận những thách thức và cơ hội mới. Với niềm tin mạnh mẽ và sự đồng lòng, quyết tâm của toàn hệ thống, ABBANK tin tưởng sẽ hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2013 và tiếp tục tăng trưởng bền vững.

Năm 2013 cũng là năm kỷ niệm 20 năm phát triển và trưởng thành của ABBANK. Thay mặt toàn thể Ban điều hành và cán bộ nhân viên ABBANK, Tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Hội đồng quản trị, các Đối tác, Cổ đông và Quý khách hàng đã luôn ủng hộ và tin nhiệm ABBANK trong suốt 20 năm qua. Với sự đồng hành của quý vị, tin tưởng chặng đường tiếp theo của ABBANK sẽ ghi dấu nhiều thành tựu to lớn và bền vững.

Kính chúc Quý vị Sức khỏe, Hạnh phúc và Thành công!

Trân trọng.



PHẠM DUY HIẾU
Quyền TGD ABBANK



Thành lập

Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình (ABBANK) được thành lập theo giấy phép số 535/GP-UB do UBND TP.HCM cấp vào ngày 13 tháng 5 năm 1993.

Quá trình phát triển

-  **2002 - 2004:** Từ một ngân hàng nông thôn, ABBANK được nâng cấp thành ngân hàng quy mô đô thị và đã có những bước tiến khá dài. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng, ABBANK đã tiến hành cải cách mạnh mẽ về cơ cấu và nhân sự để tập trung vào chuyên ngành kinh doanh ngân hàng thương mại. Từ vốn điều lệ 5 tỷ đồng năm 2002, đến năm 2004 ABBANK đã có vốn điều lệ 70,04 tỷ đồng.
-  **2005:** Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) trở thành cổ đông chiến lược trong nước lớn nhất của ABBANK. Các cổ đông lớn khác gồm: Tổng công ty Xuất Nhập Khẩu Hà Nội (Geleximco), Tổng công ty tài chính Dầu khí (PVFC). Vốn điều lệ ABBANK đạt 165 tỷ đồng.
-  **2006:** ABBANK tăng vốn điều lệ tăng lên 1.131 tỷ đồng.
-  **2007:** ABBANK tăng vốn lên 2.300 tỷ đồng, tổng tài sản vượt ngưỡng 1 tỷ USD (hơn 16.000 tỷ đồng).
-  **2008:** ABBANK triển khai thành công phần mềm ngân hàng lõi (Core banking) đi vào hoạt động trên toàn hệ thống.
Maybank chính thức trở thành cổ đông chiến lược nước ngoài của ABBANK với tỷ lệ sở hữu cổ phần là 15%.
ABBANK tăng vốn điều lệ lên 2.705 tỷ đồng.
-  **2009:** ABBANK chính thức khai trương Hội sở mới tại 170 Hai Bà Trưng, P.Đa Kao, Q.1, TP.HCM.
Vốn điều lệ của ABBANK tăng lên 2.850 tỷ đồng vào tháng 7/2009 và đạt 3.482 tỷ đồng vào cuối năm 2009.
-  **2010:** ABBANK phát hành thành công trái phiếu với tổng mệnh giá 600 tỷ đồng cho Tổ chức tài chính quốc tế (IFC) và ngân hàng Maybank. Maybank duy trì tỷ lệ sở hữu cổ phần 20% tại ABBANK.
ABBANK tăng vốn điều lệ lên 3.831 tỷ đồng.
-  **2011:** ABBANK tăng vốn điều lệ lên 4.200 tỷ đồng.
-  **2012:** Mạng lưới ABBANK đạt trên 140 điểm giao dịch tại 29 tỉnh thành trên toàn quốc. ABBANK thực hiện tái cấu trúc ngân hàng với tư vấn của Deloitte và đã hoàn thành cơ cấu tổ chức mới cho các Khối Hội sở.

GIỚI THIỆU VỀ ABBANK

Giới thiệu về ABBANK

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH:

Lĩnh vực hoạt động chính của ABBANK là huy động vốn ngắn hạn, trung hạn và dài hạn dưới các hình thức tiền gửi có kỳ hạn, chứng chỉ tiền gửi, tiếp nhận vốn uỷ thác đầu tư và phát triển của các tổ chức; vay vốn của Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng khác; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn nhằm mục đích phát triển kinh tế nông thôn; chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá; hùn vốn và liên doanh; làm dịch vụ thanh toán giữa các ngân hàng.

GIỚI THIỆU CHUNG VỀ NGÂN HÀNG

Với bề dày kinh nghiệm 20 năm hoạt động tại thị trường tài chính ngân hàng VN, ABBANK được đánh giá là một trong những ngân hàng có sự phát triển mạnh mẽ và bền vững trong nhiều năm gần đây.

ABBANK có nguồn lực tài chính vững mạnh và cơ cấu quản trị theo thông lệ quốc tế. Bên cạnh đó, ABBANK có những cố đồng chiến lược lớn trong nước và nước ngoài như: Tập đoàn Điện lực VN (EVN); Tập đoàn GELEXIMCO và Ngân hàng lớn nhất Malaysia là Maybank, cùng đối tác lớn khác như Tổ chức tài chính quốc tế (IFC). Mỗi cố đồng chiến lược hiện đang nắm giữ tỷ lệ vốn góp tại ABBANK khoảng 20%.

Với vốn điều lệ 4.200 tỷ đồng và mạng lưới lên tới 140 điểm giao dịch, ABBANK tự hào phục vụ hàng trăm ngàn khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp tại 29 tỉnh thành trên toàn quốc.

Đối với khách hàng doanh nghiệp, ABBANK cung ứng các sản phẩm dịch vụ tài chính ngân hàng trọn gói, đáp ứng nhiều nhu cầu đa dạng của khách hàng như: tài trợ (nhập khẩu/xuất khẩu, dự án đầu tư, tài trợ thương mại...); cho vay (bổ sung vốn kinh doanh trả

góp, cầm cố hàng hóa...); bảo lãnh; thanh toán quốc tế và các sản phẩm tiền gửi (tài khoản thanh toán, tiền gửi rút vốn linh hoạt, tiền gửi kỳ quỹ v.v...). Đặc biệt, xác định phân khúc khách hàng chiến lược là doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), ABBANK đã xây dựng gói giải pháp tài chính tối ưu cho SME và ra mắt Trung tâm SME nhằm phục vụ riêng cho nhóm khách hàng này.

Với nhóm khách hàng cá nhân, ABBANK tự tin cung cấp tới khách hàng các sản phẩm tiền gửi an toàn, hiệu quả và các sản phẩm cho vay tiêu dùng linh hoạt (vay mua nhà, vay mua xe, vay du học, vay sản xuất kinh doanh...) cùng các dịch vụ đa dạng (chuyển tiền trong và ngoài nước, thanh toán tiền điện...). Đặc biệt, ABBANK chú trọng phát triển các dịch vụ ngân hàng hiện đại, phù hợp với xu thế mới và gia tăng tiện ích cho khách hàng như Online Banking, SMS Banking, Mobile Banking.

Với định hướng phát triển trở thành một ngân hàng bán lẻ, định vị sự khác biệt của ABBANK trên thị trường tài chính là một ngân hàng thân thiện với cộng đồng. Sự thân thiện, chuyên nghiệp và tận tâm của đội ngũ nhân viên là tiêu chí và kim chỉ nam cho hoạt động của ABBANK. Chọn phương châm kinh doanh là "Trao giải pháp – Nhận nụ cười", ABBANK mong muốn trở thành địa chỉ tin cậy mang đến những giải pháp tài chính hiệu quả và nhận được nụ cười, sự hài lòng của khách hàng sau mỗi lần giao dịch.

Hiệu quả hoạt động và chất lượng dịch vụ của ABBANK đã được khẳng định qua kết quả nghiên cứu của Công ty nghiên cứu thị trường Định hướng FTA (Thành viên của Hiệp hội Nghiên cứu Thị trường Mỹ MRA) năm 2011: 100% khách hàng cá nhân và 90% khách hàng doanh nghiệp hài lòng khi sử dụng sản phẩm dịch vụ của ABBANK.

GIÁ TRỊ CỐT LÕI

05 Giá trị cốt lõi của ABBANK trong hoạt động kinh doanh:

- **Hướng đến kết quả (Results–Orientation):** nỗ lực, cống hiến hết sức mình cho mục tiêu đề ra; Đưa ra giải pháp trong mọi tình huống với thời gian nhanh nhất, chi phí thấp nhất và hiệu quả cao nhất.
- **Trách nhiệm (Accountability):** Hiểu rõ và duy trì tinh thần trách nhiệm không chỉ ở bản thân và cho cá người khác để đạt được các kết quả nhất quán với định hướng của ngân hàng.
- **Sáng tạo có giá trị gia tăng (Value – Add Creativity):** Luôn làm mới các giải pháp từ việc kết hợp giữa giá trị hiện có và ý tưởng mới; Tạo ra sự khác biệt để gia tăng lợi ích cho cổ đông, khách hàng, cán bộ nhân viên ABBANK.
- **Thân thiện – Đồng cảm (Hightouch):** Luôn giao tiếp chân thành, chủ động, cởi mở với người khác; Tin tưởng và tôn trọng người trong và ngoài ngân hàng.

• Tinh thần phục vụ (Servant mindset customer service):

- Xác định và biến khách hàng mục tiêu thành khách hàng thân thiết.
- Luôn hướng tới sự hợp tác lâu dài thông qua việc chia sẻ và cung cấp giải pháp có lợi cho đối bên.
- Luôn phục vụ khách hàng bên ngoài và khách hàng nội bộ chuyên nghiệp với tinh thần phục vụ cao nhất.

5 giá trị cốt lõi là tài sản, bản sắc và giá trị của thương hiệu ABBANK. Giá trị cốt lõi đóng vai trò là kim chỉ nam trong mọi hoàn cảnh và biến động của thị trường, mọi hoạt động và chiến lược kinh doanh của ABBANK. Giá trị cốt lõi cũng là thước đo, đánh giá tinh thần làm việc và hiệu quả lao động của mỗi CB-NV ABBANK, là cầu nối tạo nên sự thấu hiểu và sẻ chia, đoàn kết giữa Ban lãnh đạo và toàn thể nhân viên ngân hàng.





Thành tích và các giải thưởng

Thương hiệu ABBANK được khẳng định và công nhận bởi nhiều danh hiệu và giải thưởng uy tín:



- **Ngân hàng TTQT xuất sắc 6 tháng đầu năm 2012** do ngân hàng Wells Fargo (Mỹ) trao tặng.
- **Top 500 Doanh nghiệp lớn nhất VN (VNR500)**
- **Thương hiệu mạnh Việt Nam**
do Thời báo kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức năm 2012.



- **Thương hiệu mạnh Việt Nam**
do Thời báo kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức năm 2011.
- **Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc 2011**
do các ngân hàng Citibank (Mỹ), Wells Fargo (Mỹ) và HSBC trao tặng.
- **Top 1000 Doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam 2011**
được công bố bởi báo VietNamNet và sự phối hợp của Tập chí thuế - Tổng cục thuế.



- **Thương hiệu Việt được yêu thích**
do Báo Sài Gòn Giải phóng trao tặng năm 2010.
- **Nhãn hiệu cạnh tranh nổi tiếng quốc gia**
do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam tổ chức và bình chọn 2010.
- **Ngân hàng đạt chuẩn điện Thanh toán quốc tế xuất sắc**
do hai ngân hàng uy tín hàng đầu là Wells Fargo và Citibank trao tặng 2010.
- **Thương hiệu mạnh Việt Nam**
do Thời báo kinh tế Việt Nam phối hợp với Cục xúc tiến Thương mại (Bộ Công Thương) tổ chức năm 2010.
- **Doanh nghiệp Thương mại Dịch vụ tiêu biểu**
Top Trade Services 2010 do Bộ Công thương trao tặng.



- **Ngân hàng TMCP loại A năm 2009 trên địa bàn Tp.HCM**
do NHNN chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh trao tặng.
- **Nhãn hiệu cạnh tranh nổi tiếng quốc gia**
do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam tổ chức và bình chọn 2009.
- **Doanh nghiệp Thương mại Dịch vụ tiêu biểu**
Top Trade Services 2 năm liên tiếp 2009 do Bộ Công thương trao tặng.
- **Thương hiệu vàng 2009**
do Hiệp hội chống hàng giả và bảo vệ thương hiệu Việt Nam phối hợp với Bộ Công Thương bình chọn.



- **Nhãn hiệu cạnh tranh nổi tiếng quốc gia**
do Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam tổ chức và bình chọn 2008.
- **Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc 2008**
do ngân hàng lớn của Mỹ là Wachovia bank trao tặng.
- **Cúp vàng Nhà bán lẻ hàng đầu VN 2008**
do Hiệp hội các Nhà bán lẻ VN trao tặng.
- **Thương hiệu nổi tiếng VN 2008**
do VCCI và công ty Nielsen bình chọn.

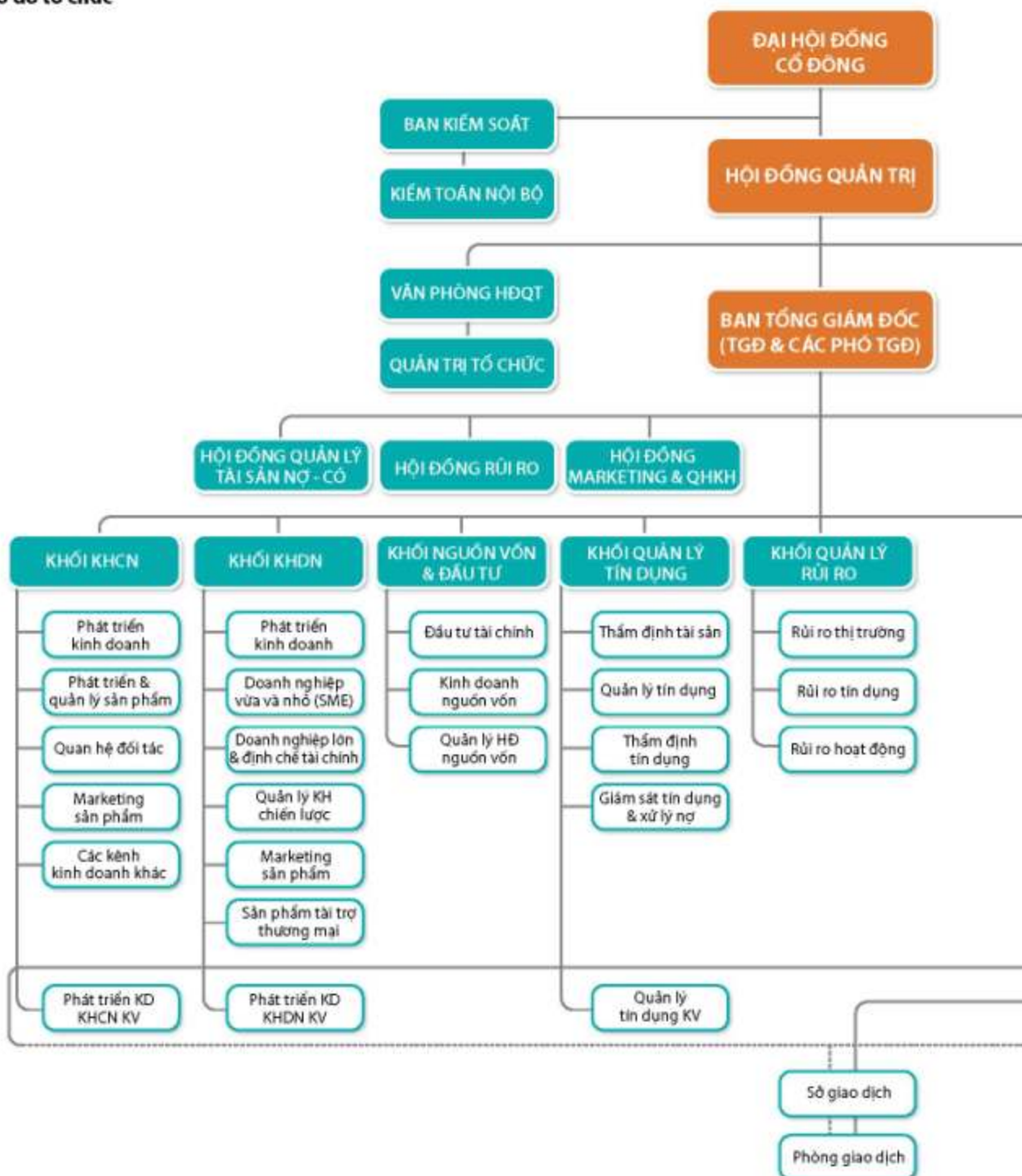


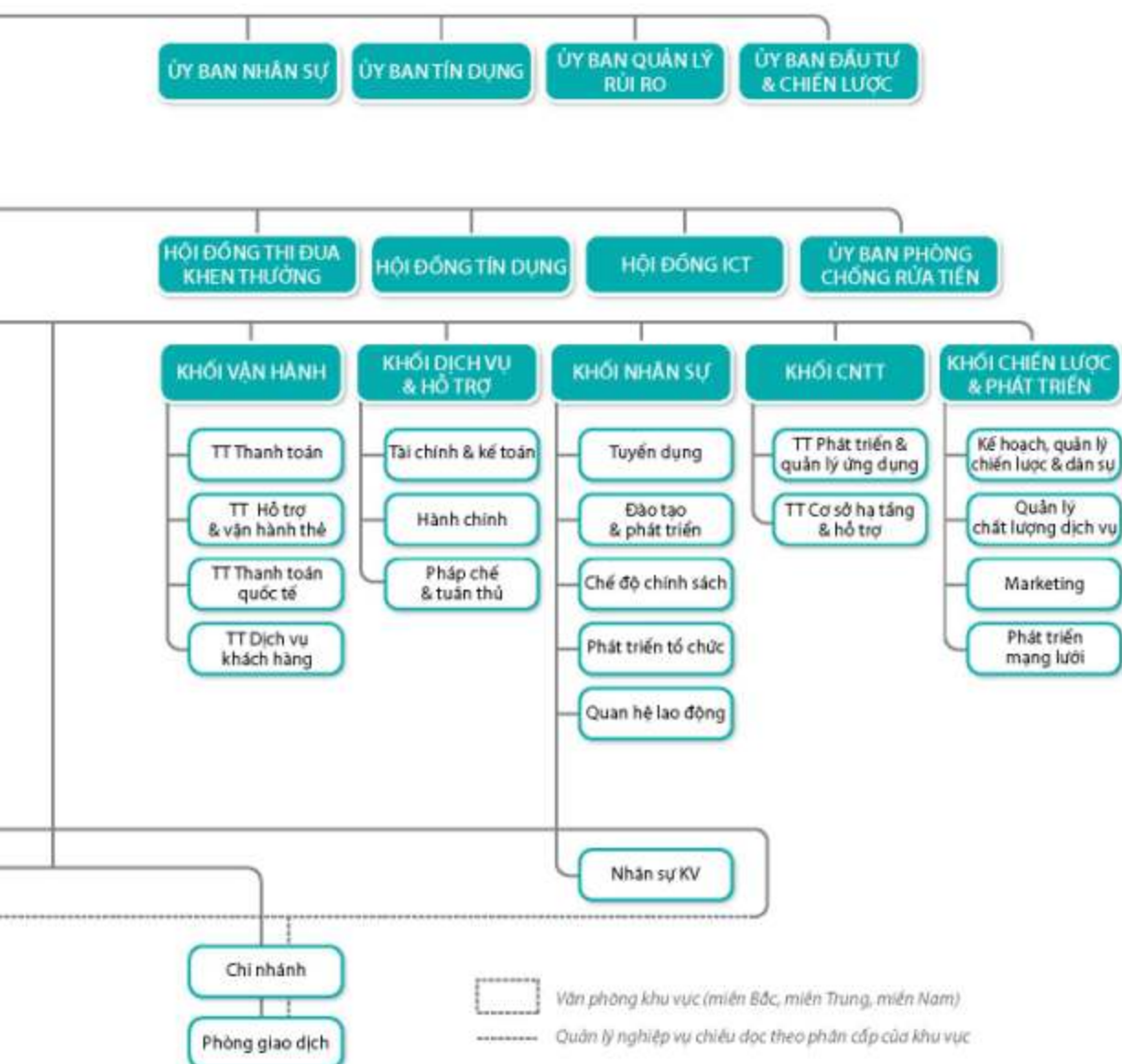
- **Ngân hàng thanh toán quốc tế xuất sắc 2007**
do ngân hàng lớn của Mỹ là Wachovia bank trao tặng.
- **Giải thưởng Quả Cầu Vàng - the Best Banker**
cho ngân hàng phát triển nhanh các sản phẩm dịch vụ công nghệ cao; Ban tổ chức hội chợ tài chính- ngân hàng- bảo hiểm Banking Expo 2007 trao tặng.
- **Nhà phát hành trái phiếu công ty bản tệ tốt nhất Châu Á**
do Tạp chí Asia Money bình chọn.

GIỚI THIỆU VỀ ABBANK

Cơ cấu tổ chức

Sơ đồ tổ chức





HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông Vũ Văn Tiến

Chủ tịch HĐQT

Chủ nhiệm Ủy ban Nhân sự ABBANK

Sinh năm 1959

Cử nhân kinh tế - Đại học kinh tế
Quốc dân.

Ông Vũ Văn Tiến là một trong các doanh nhân thành công và có uy tín tại Việt nam. Ông đã được Nhà nước và Chính phủ tặng thưởng nhiều huy chương cho các đóng góp vào sự phát triển kinh tế của đất nước

- » Huân chương lao động hạng III.
- » Huy chương Vì thế hệ trẻ.
- » Bằng khen của Thủ tướng chính phủ.
- » Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội.
- » Giải thưởng Sao đỏ.



Ông Mai Quốc Hội

Phó Chủ tịch HĐQT

Thành viên Ủy ban Nhân sự ABBANK

Sinh năm 1962

Cử nhân chuyên ngành Kế toán tại Đại học Tài chính Kế toán.

Thạc sỹ chuyên ngành Quản trị Kinh doanh trường Irvine University.

Hiện đang giữ chức vụ Kế toán trưởng Tập đoàn Điện lực Việt Nam, có 29 năm công tác trong lĩnh vực Tài chính – Kế toán.

Ông Mai Quốc Hội đã vinh dự được Chính phủ trao tặng Huân chương lao động hạng 3 và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ.



Ông Đào Mạnh Kháng

Thành viên HĐQT

Thành viên Ủy ban Nhân sự ABBANK

Sinh năm 1969

Tiến sĩ Kinh tế trường Đại học Thương mại, Hà Nội.

Ông Đào Mạnh Kháng đã có hơn 20 năm công tác trong ngành tài chính kế toán, trong đó có 4 năm là thành viên Ban kiểm soát ABBANK.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Ông **Nguyễn Trí Hiếu**

Thành viên HĐQT

Thành viên Ủy ban Quản lý Rủi ro ABBANK

Sinh năm 1947

Tiến sĩ Quản trị kinh doanh trường ĐH Ludwig – Maximilians, Munich, Cộng Hòa Liên Bang Đức.

Ông Nguyễn Trí Hiếu đã có hơn 30 năm làm việc và quản lý trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng tại Mỹ và Việt Nam.



Ông **Lee Tien Poh**

Thành viên HĐQT

Chủ tịch Ủy ban Quản lý Rủi ro ABBANK

Sinh năm 1962, quốc tịch Malaysia.

Cử nhân toán học Đại học Malaya - Malaysia, chứng chỉ chuyên môn Kế toán của Viện Kế toán viên công huân Malaysia.

Ông Lee Tien Poh đã có hơn 20 năm làm việc trong ngành ngân hàng tại Malaysia, hiện là giám đốc bộ phận chiến lược và hoạt động kinh doanh quốc tế của Maybank.



BAN ĐIỀU HÀNH



Ông Phạm Duy Hiếu

Quyền Tổng Giám đốc

Sinh năm 1978

Thạc sỹ kinh tế chuyên ngành Tài chính, Lưu thông tiền tệ & Tín dụng.

Ông Phạm Duy Hiếu có bề dày 14 năm kinh nghiệm và cổ kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng. Ông từng đảm nhiệm các vị trí lãnh đạo chủ chốt, điều hành và cổ vấn cấp cao tại các ngân hàng Vietcombank, VietABank, ABBANK; các công ty chứng khoán Vincom, VNDirect; các công ty đầu tư và quản lý quỹ đầu tư Sabeco Fund Management, IPA Investment.



Bà **Nguyễn Thị Ngọc Mai**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1974

Kỹ sư Kinh tế năng lượng Trường Đại học Bách khoa Hà Nội.

Thạc sỹ Kinh tế Năng lượng, Học Viện Công nghệ Châu Á.

Tiến sỹ kinh tế, Đại học Kwansei Gakuin, Nhật bản.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai đã có 18 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực tài chính, trong đó có 12 năm hoạt động trong lĩnh vực tài chính doanh nghiệp, tài chính dự án thuộc Tập đoàn điện lực EVN và 6 năm làm việc tại ABBANK.



Ông **Bùi Trung Kiên**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1973

Cử nhân Ngân hàng và Tài chính, Đại học Kinh tế quốc dân Hà Nội.

Cử nhân Ngoại ngữ, Đại học Mở Hà Nội.

Cử nhân Luật, Đại học Mở Hà Nội.

Thạc sỹ Quản lý chính sách công (Đại học Quốc gia Singapore).

Ông Bùi Trung Kiên đã có 18 năm kinh nghiệm hoạt động trong ngành tài chính ngân hàng của Việt Nam, trong đó có 12 năm làm việc tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và 6 năm làm việc tại ABBANK.

BAN ĐIỀU HÀNH



Bà **Phạm Thị Hiền**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm: 1973

Cử nhân Học viện Ngân hàng.

Thạc sĩ Kinh tế Ngân hàng và Tài chính (MEBF) CFVG Hà Nội.

Bà Phạm Thị Hiền có 20 năm hoạt động trong ngành Tài chính ngân hàng VN, trong đó có 13 năm làm việc tại Vietcombank, 4 năm tại HSBC Việt Nam và 2 năm làm việc tại ABBANK.



Ông **Nguyễn Công Cảnh**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1958

Cử nhân Đại học Kinh tế khoa Ngân hàng.

Ông Nguyễn Công Cảnh đã có 31 năm kinh nghiệm làm việc trong ngành tài chính ngân hàng Việt Nam, trong đó có 11 năm tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn VN và 20 năm tại ABBANK kể từ năm 1993 đến nay.



Ông **Trần Xê**

Phó Tổng Giám đốc

Sinh năm 1955

Cử nhân Đại học Bách khoa Hà Nội,
Cử nhân Quản trị kinh doanh Đại học
Kinh tế Đà Nẵng.

Ông Trần Xê đã có hơn 15 năm kinh nghiệm trong ngành tài chính ngân hàng VN tại Techcombank và ABBANK. Từ năm 2007 đến nay, ông Trần Xê đã giữ nhiều cương vị quan trọng tại ABBANK như: Giám đốc chi nhánh ABBANK Đà Nẵng và Giám đốc ABBANK khu vực miền Trung.



BAN KIỂM SOÁT



Bà **Nguyễn Thị Hạnh Tâm**

Trưởng ban Kiểm soát

Sinh năm 1972

Cử nhân chuyên ngành Tài chính - Tín dụng, Học viện Ngân hàng.

Cử nhân chuyên ngành Kế toán, Học viện Ngân hàng.

Chứng chỉ Kế toán trưởng.

Bà Nguyễn Thị Hạnh Tâm đã có 18 năm kinh nghiệm hoạt động trong lĩnh vực tài chính ngân hàng.



Ông **Nguyễn Phan Long**

Thành viên chuyên trách

Sinh năm 1962

Cử nhân kinh tế - Đại học Tài chính Kế toán TP.HCM.

Cử nhân Luật - Đại học Luật Hà Nội.

Ông Nguyễn Phan Long đã có 28 năm công tác trong ngành tài chính-kế toán, trong đó có 10 năm trực tiếp làm kế toán tổng hợp và kế toán trưởng.



Ông **Cáp Tuấn Anh**

Thành viên

Sinh năm 1977

Thạc sỹ Tài chính - University of Houston
Clear Lake.

Ông Cáp Tuấn Anh đã có 12 năm làm
việc trong lĩnh vực tài chính kế toán.



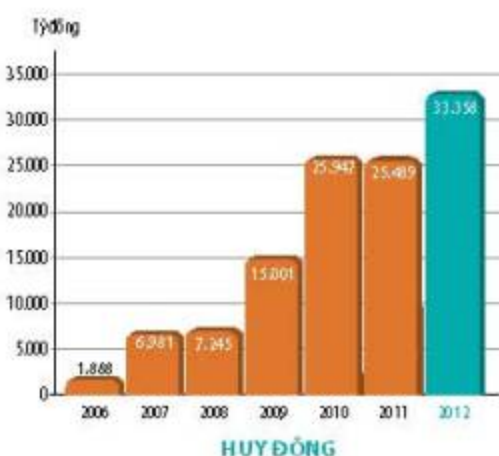
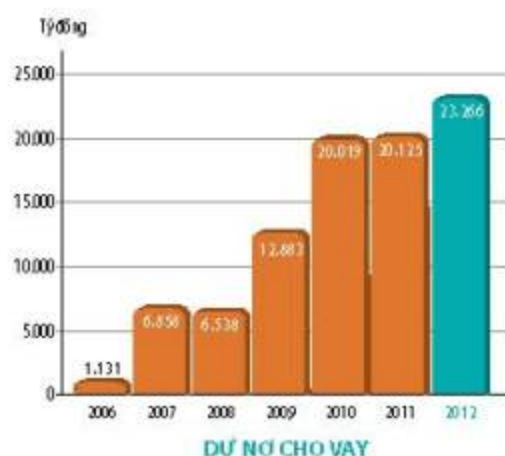
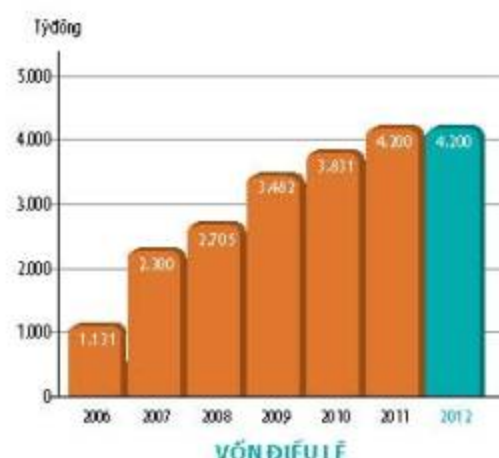
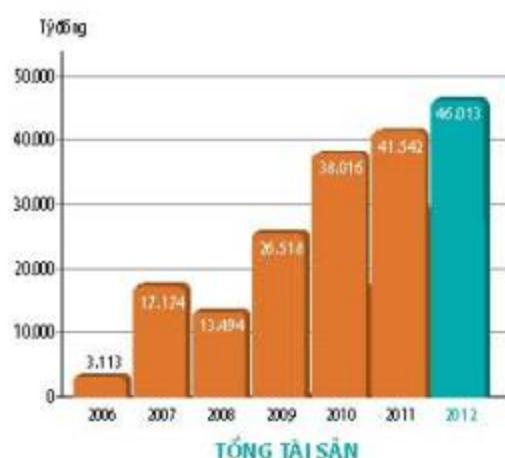


Những nét nổi bật về kết quả hoạt động kinh doanh 2012

Năm 2012, vượt qua những khó khăn thách thức gay gắt của môi trường kinh doanh có nhiều biến động bất lợi cho ngành ngân hàng như: hàng loạt doanh nghiệp dừng hoạt động, lưu thông tiền tệ chưa đạt mục đích bơm vốn giúp tăng trưởng kinh tế; vượt qua những yếu kém nội tại, ABBANK quyết tâm phấn đấu theo mục tiêu đã hoạch định tại Chiến lược 2011-2015 và tầm nhìn về 2020 để giữ vững vị thế, chuyển đổi ngân hàng theo hướng tiên tiến, hiện đại hóa, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững, trường tồn.

Mặc dù năm 2012, ABBANK chưa đạt chỉ tiêu kế hoạch nhưng các chỉ tiêu tài chính đều thể hiện sự tăng trưởng so với 2011 và các năm trước. Các chỉ tiêu đảm bảo an toàn đều được giữ vững.

Điểm sáng là ABBANK đã thành công trong việc phấn đấu nằm trong nhóm 10 ngân hàng hàng đầu (trong danh sách các Ngân hàng Thương mại cổ phần ngoài quốc doanh) về tỷ lệ sinh lời trên tổng vốn chủ sở hữu.



Ghi chú: Số liệu của năm 2010, 2011 và 2012 là theo số liệu của BCKT Hợp nhất

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CƯỜNG CỐ HỆ THỐNG, NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

Nhận thức rõ những khó khăn thách thức, năm 2012 Hội đồng quản trị ABBANK đã chỉ đạo Ban điều hành và toàn thể cán bộ nhân viên ABBANK nỗ lực phấn đấu để đạt lợi nhuận tối đa, đảm bảo chất lượng tài sản và đặc biệt là huy động toàn lực lượng tham gia dự án Tái cấu trúc hệ thống để đưa ngân hàng lên tầm cao mới, biến khó khăn thành cơ hội để tỏa sáng.

Phát huy sức mạnh nội tại, Hội đồng quản trị định hướng ABBANK tập trung vào công tác phát triển kinh doanh như:

- Tăng cường huy động vốn nhằm đảm bảo thanh khoản,
- Phát triển tín dụng với phương châm An toàn – Hiệu quả,
- Tập trung nguồn lực quản lý tín dụng nhằm đảm bảo chất lượng tài sản. Các khoản nợ tín dụng được theo dõi sát sao để có phương án xử lý linh hoạt, kịp thời đảm bảo an toàn vốn cho ngân hàng.

Phát huy trí tuệ:

Hội đồng quản trị khuyến khích các khối kinh doanh và các chi nhánh trên toàn hàng hiến kế phát triển sản phẩm, xây dựng thương hiệu ABBANK thân thiện – nhân văn để đưa sản phẩm đến với khách hàng.

Tập trung trí tuệ nội tại vào các nhiệm vụ phát triển ứng dụng Corebanking, xây dựng trung tâm công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu kinh doanh. Hội đồng quản trị tương thưởng cho các đơn vị trong ngân hàng có sáng kiến và thực hiện thành công các dự án công nghệ thông tin mà trước đây phải thuê ngoài.

Tập trung xây dựng thương hiệu ngân hàng bán lẻ thân thiện thông qua các hoạt động truyền thông và các hoạt động phúc lợi cho cộng đồng như: chương trình Tết An Bình, đem Tết đến cho đồng bào khó khăn ở vùng cao và nhiều hoạt động từ thiện trong năm 2012.

Tập trung trí tuệ và nguồn lực để củng cố hệ thống và nâng cao hiệu quả hoạt động:

Trên tất cả các hoạt động nhằm xây dựng ABBANK phát triển ổn định và bền vững, trong năm 2012 Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban điều hành thực hiện dự án Tái cấu trúc hệ thống với sự tư vấn của Deloitte Consulting (Singapore) - tổ chức uy tín toàn cầu với nhiều năm kinh nghiệm và am hiểu thị trường Việt Nam. Mục tiêu của dự án là cung cấp bức tranh tổng thể về tương lai của ABBANK phù hợp với định hướng chiến lược của HĐQT đã đề ra cho giai đoạn 2011-2020. Dự án Tái cấu trúc đã được sự ủng hộ và trợ giúp của các cổ đông, nhà đầu tư chiến lược như Maybank, EVN, IFC và Geleximco....

TÁI CẤU TRÚC ĐỂ PHÁT TRIỂN

Mục tiêu của Dự án Tái cấu trúc ngân hàng là nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của ABBANK trong hệ thống các Ngân hàng TMCP tại Việt Nam thông qua sự thay đổi về cơ chế vận hành, nâng cao năng lực quản trị, hướng tới kinh doanh bán lẻ. Đây chính là cơ hội để thay đổi, phát triển và đưa ABBANK ngày càng lớn mạnh, đem lại niềm tin, niềm tự hào cho cho toàn thể nhân viên.

Đến nay, Dự án Tái cấu trúc đã hoàn tất giai đoạn chuyển đổi tổng thể tại Hội sở, bước vào giai đoạn cuối cùng – giai đoạn chuyển đổi trong từng Khối chức năng tại ABBANK.

Với cơ cấu tổ chức mới, ABBANK sẽ quản lý theo chiều dọc với mức độ tập trung hóa và chuyên môn hóa ngày càng cao hơn, tối đa hóa nguồn nhân lực và quản lý hiệu suất lao động hiệu quả hơn.

Đánh giá khách quan ban đầu về hiệu quả của dự án Tái cấu trúc là bộ máy vận hành hợp lý hơn, các hoạt động kinh doanh được phân định rõ ràng và được quản lý theo chức năng, các bộ phận liên quan phối hợp nhịp nhàng để hỗ trợ kinh doanh tốt hơn. Đặc biệt là văn hóa làm việc thay đổi rõ rệt, mọi cán bộ nhân

viên ngân hàng đều ý thức rõ ràng vị trí, trách nhiệm của mình trong guồng máy làm việc và đều nỗ lực để phấn đấu nâng cao năng suất lao động.

Hội đồng quản trị ABBANK tin tưởng rằng, dự án Tái cấu trúc sẽ mang đến một sự thay đổi về chất toàn diện cho cả hệ thống ABBANK, dựa trên việc kế thừa mô hình tổ chức hiện đại, có điều chỉnh để thích ứng với hiện trạng và tài nguyên sẵn có của ngân hàng. Dự án sẽ mang lại một diện mạo mới cho ABBANK mà người hưởng lợi chính là cổ đông, khách hàng và toàn thể CBNV.

Hội đồng quản trị cũng tin tưởng với cơ sở nền tảng được củng cố vững vàng trong năm 2012, năm 2013 Ngân hàng An Bình tiếp tục hoàn thiện bộ máy, tạo đà bứt phá, phát triển hiệu quả và an toàn trong các năm kế tiếp.

TRIỂN VỌNG PHÁT TRIỂN NĂM 2013

Dự báo, năm 2013 và các năm tiếp theo còn nhiều khó khăn thách thức đối với ngành ngân hàng. Các ngân hàng sẽ phải đối mặt với nhiều vấn đề lớn trong quá trình tái cấu trúc nền kinh tế, tái cấu trúc hệ thống ngân hàng và áp lực về nợ xấu, tăng trưởng tín dụng, thanh khoản, nhiều chính sách kinh tế

bao gồm cả chính sách tài khóa – tiền tệ khó đoán định, các đối thủ cạnh tranh trực tiếp đã tăng tốc phát triển. Thế nhưng vẫn còn nhiều cơ hội phát triển dành cho những ngân hàng thực sự làm nghề, tâm huyết với nghề.

Năm 2013, với mục tiêu phát triển bền vững, ABBANK tiếp tục hoàn thiện tái cấu trúc hệ thống, ổn định và vận hành theo cơ cấu mới, sẵn sàng cho chiến lược phát triển dài hạn đến 2020: đưa ABBANK trở thành một trong 10 ngân hàng TMCP lớn nhất Việt Nam, mang lại giá trị thắng dư cho cổ đông, khách hàng và mỗi cán bộ nhân viên.

Hội đồng quản trị và Ban điều hành ABBANK xác định: mục tiêu chính của ABBANK trong năm 2013 là nâng cao năng lực quản trị, nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường, đảm bảo kinh doanh hiệu quả - an toàn; tuân thủ các quy định chung của Ngân hàng Nhà nước và áp dụng các thông lệ quốc tế. Hội đồng quản trị sẽ chỉ đạo Ban điều hành thực hiện những quyết sách mang tính chiến lược, với trọng tâm vào việc củng cố hệ thống, phát triển nguồn nhân lực, quản trị tín dụng, quản lý rủi ro. Ban kiểm soát sẽ nâng cao hơn nữa công tác giám sát, đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định và công minh.

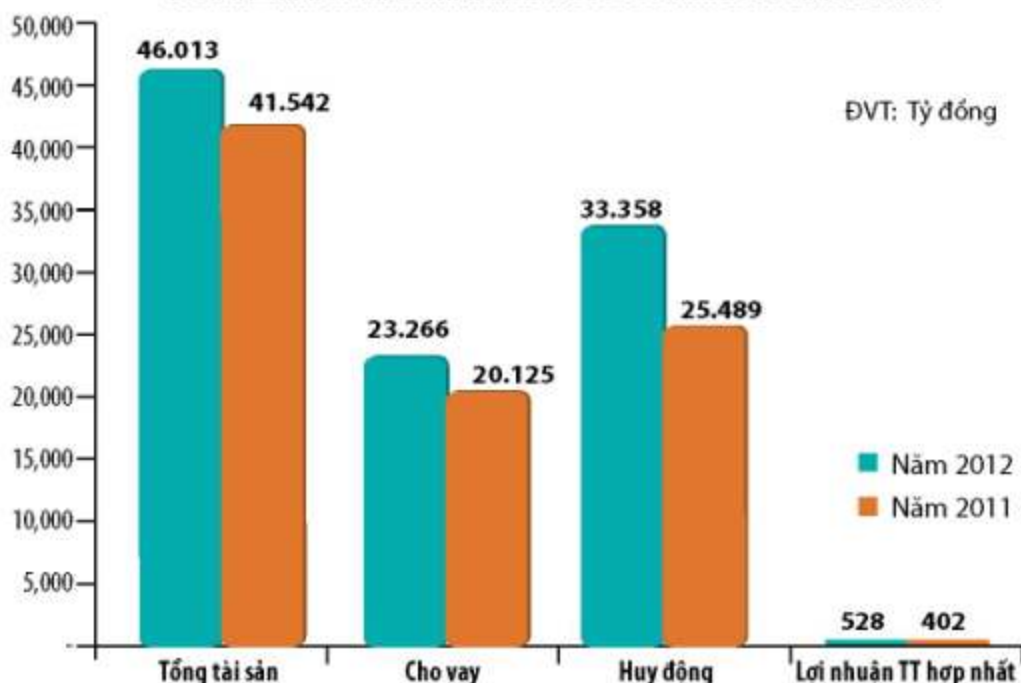


Kết quả kinh doanh năm 2012

Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế, với tinh thần chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, Ban điều hành và tập thể cán bộ nhân viên, ABBANK đã tập trung toàn lực nhằm ưu tiên mục tiêu xây dựng và củng cố hệ thống (thực hiện dự án Tái cấu trúc theo tư vấn của Deloitte, đào tạo nguồn nhân lực bậc trung, hoàn thiện hệ thống kiểm soát rủi ro,...). Năm 2012, ABBANK vẫn giữ vững hoạt động ổn định, các chỉ tiêu tài chính đều có sự tăng trưởng so với năm 2011.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Biểu đồ chỉ tiêu tài chính năm 2012 so với năm 2011 của ABBANK



(Ghi chú: Số liệu của BCKT Hợp nhất 2011, 2012)

Kết thúc năm 2012 đầy khó khăn và biến động, ABBANK vẫn khẳng định hiệu quả hoạt động thông qua các thành quả sau:

KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

➤ Huy động vốn

Năm 2012 là năm mà ngành ngân hàng phải đối mặt với nhiều khó khăn như: áp lực về biến động lãi suất, tỷ giá, giá vàng, lạm phát trên thị trường trong nước và quốc tế. Các chính sách thắt chặt tiền tệ để kiểm soát lạm phát và nâng cao chuẩn an toàn hoạt động cũng là áp lực không nhỏ đối với các Ngân hàng. Thực trạng diễn biến thị trường trong năm qua đã đặt ra không ít những thử thách cho hoạt động huy động vốn từ khách hàng trên toàn hệ thống của ABBANK.

Trong bối cảnh đó, bên cạnh việc tuân thủ chặt chẽ chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước (NHNN), ABBANK luôn bám sát diễn biến thị trường để kịp thời điều chỉnh chính sách huy động, đảm bảo tính cạnh tranh, hài hòa lợi ích

của khách hàng và ngân hàng. Do đó, kết quả hoạt động huy động vốn từ khách hàng trên toàn hệ thống của ABBANK năm 2012 tăng trưởng tốt, tăng 31% so với năm 2011.

➤ Phát triển sản phẩm dịch vụ khách hàng cá nhân

Năm 2012, nhiều sản phẩm dịch vụ đã được phát triển và làm đa dạng hóa danh mục dịch vụ cá nhân của ABBANK như:

- Dịch vụ Tiền gửi Online (ESaving) triển khai từ tháng 2/2012, giúp khách hàng tiết kiệm thời gian giao dịch với ngân hàng và chủ động quản lý tài chính của mình.
- Chứng chỉ tiền gửi ngắn hạn, phát hành trong thời gian từ 15/10/2012 đến 13/12/2012.
- Dịch vụ Phone Banking triển khai từ tháng 4/2012, giúp khách hàng chủ động truy vấn các thông tin tiền gửi, tiền vay, tài khoản, thẻ tín dụng mọi lúc, mọi nơi.
- ABBANK chính thức trở thành đại lý chính

thứ 12 của Công ty Western Union từ tháng 4/2012.

- Dịch vụ nạp và thanh toán tiền điện thoại Vn Topup trên Online Banking, triển khai từ tháng 8/2012.
- ABBANK triển khai thu tiền điện qua tất cả các máy ATM trên toàn hệ thống từ ngày 23/08/2012. Đồng thời, dịch vụ thanh toán tiền điện đã được kết nối trực tiếp vào hệ thống ngân hàng lõi giúp giảm thiểu thời gian giao dịch với khách hàng.
- Dịch vụ thu hộ và bán vé máy bay Vietjet Air được triển khai tại 3 địa bàn trọng tâm: Hồ Chí Minh, Hà Nội và Đà Nẵng (từ tháng 9/2012).
- Triển khai tính năng thu phí tự động đối với dịch vụ Online Banking từ tháng 10/2012.
- Triển khai dịch vụ Mobile banking từ tháng 12/2012. Với kênh giao dịch này, khách hàng có thể chuyển tiền và thanh toán hóa đơn viễn thông mọi lúc, mọi nơi thông qua điện thoại di động.

Bên cạnh đó, hàng loạt các chương trình khuyến mại, các chương trình chăm sóc khách hàng (khách hàng VIP, khách hàng thân thiết) đã góp phần thắt chặt hơn nữa mối quan hệ giữa ABBANK và khách hàng.

► Tín dụng

Năm 2012, cùng với các chính sách điều tiết hoạt động tín dụng của NHNN, ABBANK đã hỗ trợ tài chính cho các lĩnh vực theo đúng định hướng của NHNN: cho vay mua nhà để ở, cho vay sản xuất kinh doanh...

Đồng thời, ABBANK tiếp tục hướng đến mục tiêu đẩy mạnh phát triển dịch vụ ngân hàng bán lẻ, nỗ lực không ngừng cải tiến các sản phẩm cho vay cá nhân. Tuy thị trường có nhiều yếu tố không thuận lợi, ảnh hưởng ít nhiều hoạt động cho vay nhưng ABBANK đã chia sẻ khó khăn với khách hàng thông qua nhiều sản phẩm tài trợ vốn vay với thời gian và lãi suất hấp dẫn. Chương trình ưu đãi lớn

nhất trong năm của ABBANK là "Vay dễ dàng – nhận ưu đãi lớn" dành cho khách hàng vay sản xuất kinh doanh, vay mua/xây sửa nhà, vay mua xe và cho vay tiêu dùng... cũng nhận được nhiều phản hồi tích cực từ thị trường. Điều này khẳng định sự tăng trưởng đều đặn trong hoạt động tín dụng của ABBANK, đóng góp quan trọng vào việc tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận. Việc tăng trưởng tín dụng của ABBANK đều dựa trên cơ sở áp dụng và tuân thủ đầy đủ các thông lệ, chuẩn mực quốc tế và các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về an toàn tín dụng.

KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

► Huy động vốn

Tiếp tục phát triển huy động tiền gửi ổn định từ các tổ chức kinh tế, đến cuối năm 2012, tổng nguồn vốn huy động từ khách hàng doanh nghiệp của ABBANK tăng trưởng 22%, số lượng khách hàng doanh nghiệp tăng 25% so với năm 2011.

Thành quả này có được là nhờ những nỗ lực không ngừng của ABBANK nhằm tạo ra những giá trị gia tăng cho khách hàng. Trong năm qua, ABBANK đã xây dựng và phát triển mới nhiều sản phẩm dịch vụ huy động dành cho các phân khúc khách hàng mục tiêu như: xây dựng và hoàn thiện các sản phẩm về tiền điện (thu hộ tiền điện tại quầy, thu hộ tiền điện tại nhà khách hàng, thanh toán tiền điện tự động, quản lý vốn đầu tư các Dự án điện...) hay phát triển các dịch vụ tăng tính tiện ích cho khách hàng như Online Banking (chuyển tiền theo lô, chuyển định kỳ, tương lai), Phone Banking, SMS banking..... Không chỉ khai thác các nguồn lực hiện hữu để phục vụ khách hàng, ABBANK còn tiếp tục duy trì các mối quan hệ với các ngân hàng đối tác trong và ngoài nước như: Deutsche Bank, HSBC, ANZ, Mekong Bank ... trong việc thực hiện các dịch vụ thu chi hộ. Việc thực hiện các dịch vụ này đem lại cho ABBANK cơ hội tiếp cận với đối tượng khách hàng lớn của những ngân hàng này, tăng thêm sự nhận biết thương hiệu của ABBANK tại nhiều nơi trong cả nước.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Từ những kết quả trên, ABBANK không những đã duy trì được khả năng huy động vốn từ thị trường, mà còn tạo tiền đề tích cực cho sự phát triển bền vững sau này.

» Tín dụng

Năm 2012 tiếp tục là năm đầy thách thức đối với hoạt động tín dụng của ngành ngân hàng. Sự suy giảm kinh tế trong nước và thế giới đã ảnh hưởng đáng kể đến khả năng hấp thụ vốn của các doanh nghiệp. Trong bối cảnh đó, ABBANK đã không ngừng nghiên cứu và triển khai các giải pháp tài chính nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của khách hàng theo biến động của thị trường và bám sát định hướng của ABBANK.

Đối với mảng tài trợ Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME), có thể nói năm 2012 là điểm nhấn quan trọng trong quá trình thực hiện chiến lược phục vụ phân khúc khách hàng SME của ABBANK. Nhiều gói sản phẩm, dịch vụ hỗ trợ dành riêng cho khách hàng SME thuộc các ngành nghề, lĩnh vực khác nhau từ sản xuất kinh doanh trong nước, xuất nhập khẩu, nhà thầu điện lực ... được ABBANK tư vấn và cung cấp phù hợp với nhu cầu, đặc điểm riêng của từng doanh nghiệp, với mức giá trọn gói hợp lý giúp tối đa hóa hiệu quả tài chính cho doanh nghiệp trong bối cảnh khó khăn của nền kinh tế. Bên cạnh đó, các chương trình tài trợ ưu đãi cho doanh nghiệp cũng đồng thời được triển khai như các chương trình 1.000 tỷ đồng "Đối tác mới - Thành công mới", 500 tỷ đồng "Ưu đãi nhà thầu cung cấp máy móc thiết bị, vật tư"... đã góp phần hỗ trợ doanh nghiệp vượt qua giai đoạn kinh tế khó khăn như hiện nay và tạo đà phát triển cho các năm tiếp theo.

Đối với các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất nhập khẩu, ABBANK cũng triển khai các sản phẩm đặc thù như "Tài trợ xuất khẩu VND theo lãi suất USD", "Tài trợ nhập khẩu VND lãi suất ngoại tệ" và chương trình cho vay ưu đãi lãi suất "Nâng tầm vị thế - Hợp tác thành công" với tổng hạn mức 30 triệu USD hỗ trợ nhu cầu vốn kịp thời cho doanh nghiệp, tối thiểu hóa chi phí lãi vay, giúp doanh nghiệp nắm bắt kịp thời các cơ hội kinh doanh.

» Thành lập Trung tâm SME:

Kiên trì với việc theo đuổi phân khúc khách hàng chiến lược SME trong suốt thời gian qua, năm 2012 đã đánh dấu một bước tiến của ABBANK với sự ra đời của Trung tâm SME đầu tiên tại khu vực TPHCM, nhằm triển khai các đề xuất chiến lược của đề án, xây dựng các sản phẩm nhằm cung cấp những tiện ích, ưu đãi cũng như giải pháp tài chính tối ưu cho nhóm khách hàng SME.

Sau 6 tháng đi vào hoạt động, Trung tâm SME đã trở thành điểm đến quen thuộc của hàng ngàn lượt khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ. Trung tâm hiện đang là bạn đồng hành của hơn 300 khách hàng doanh nghiệp với số lượng dịch vụ, sản phẩm cung cấp phong phú và đa dạng. Trong bối cảnh nền kinh tế không mấy thuận lợi những tháng cuối năm vừa qua, Trung tâm vẫn đạt được thành tích khả quan với tổng hạn mức tín dụng đã cấp gần 200 tỷ và tỷ lệ giải ngân đạt mức cao.

Có thể nói sự ra đời và thành công của Trung tâm SME trong năm 2012 là một trong những bước đi quan trọng trong quá trình thực thi chiến lược SME của ABBANK, tạo tiền đề cho việc nhân rộng mô hình phục vụ SME và áp dụng các đề xuất chiến lược SME trên toàn quốc.

» Thanh toán quốc tế

Với đội ngũ nhân viên vững vàng về nghiệp vụ, hoạt động Thanh toán quốc tế (TTQT) của ABBANK tiếp tục phát triển mạnh mẽ trong năm 2012, tạo được lòng tin vững chắc đối với khách hàng và các ngân hàng đại lý. Đồng thời, việc hoàn thiện mô hình tổ chức, tăng cường phối hợp giữa cơ chế nghiệp vụ với biện pháp kiểm tra, giám sát đảm bảo an toàn, hiệu quả trong phát triển nghiệp vụ cũng giúp ABBANK phát huy sức mạnh và đạt nhiều thành tựu như sau:

- Doanh số TTQT của ABBANK tăng 13% so với năm 2011 và giữ vững tỷ lệ diện đạt chuẩn trên 95%

- ABBANK vinh dự nhận nhiều giải thưởng như “Ngân hàng đạt điện chuẩn Thanh toán quốc tế năm 2011” do Ngân hàng Wells Fargo, Mỹ trao tặng (tháng 02/2012) và “Ngân hàng đạt điện chuẩn Thanh toán quốc tế 6 tháng đầu năm 2012” do Ngân hàng Wells Fargo, Mỹ trao tặng (tháng 09/2012).
- Về nghiệp vụ: ngân hàng chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt nhất; tổ chức đào tạo nghiệp vụ trên toàn hàng; đồng thời cập nhật quy định và thực tiễn TTQT tốt nhất được áp dụng trên thế giới nhằm không ngừng nâng cao chất lượng nghiệp vụ TTQT cho cán bộ.
- Trong năm, ABBANK cũng giới thiệu và triển khai các sản phẩm mới như GSM102, UPAS L/C, thẻ nhận tiền kiểu hối... Trong đó UPAS LC được nhiều khách hàng đón nhận.

➤ F.I

- Năm qua, ABBANK đã ở rộng mạng lưới quan hệ đại lý tới 504 ngân hàng trên 71 quốc gia, tăng cường hợp tác đại lý thêm 41 ngân hàng so với năm 2011.
- ABBANK cũng tiếp nhận, nghiên cứu và đưa vào sử dụng thành công sản phẩm mới: “Low Value Payment” của RZB và UPAS LC với ngân hàng tài trợ là Maybank và Wells Fargo.
- Đồng thời, năm 2012 đánh dấu thành công của ABBANK thông qua việc ký kết thỏa thuận hợp tác theo chương trình GSM102 với Deutsche Bank và ký kết thỏa thuận khung hợp tác về Tài trợ thương mại và Thanh toán quốc tế giữa ABBANK và Maybank.



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

PHÁT TRIỂN MẠNG LƯỚI

Trong năm 2012, ABBANK đã mở rộng hệ thống mạng lưới lên 140 điểm giao dịch. Hệ thống mạng lưới trải rộng trên 29 tỉnh thành phố gồm 29 Chi nhánh, 1 Sở Giao Dịch, 95 Phòng giao dịch và 15 Quý Tiết Kiệm, tăng 7 điểm giao dịch so với năm 2011.



	2009	2010	2011	2012
CN/SGD	15	21	30	30
PGD	70	87	90	95
QTK	1	7	13	15
Tổng	86	115	133	140
Tại	28 Tỉnh/ Thành	29 Tỉnh/ Thành	29 Tỉnh/ Thành	29 Tỉnh/ Thành

Không chỉ nâng cao năng lực phục vụ, hình ảnh và thương hiệu tại các thành phố lớn, ABBANK còn là một trong số ít các ngân hàng đưa sản phẩm dịch vụ tài chính kịp thời đến với các tỉnh thành vùng sâu vùng xa. Năm 2012, ABBANK tự hào là ngân hàng thương mại đầu tiên có điểm giao dịch tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Khác với những năm trước, ABBANK không đẩy mạnh công tác mở mới mà tập trung nâng cấp cơ sở vật chất cho các chi nhánh/PGD trên toàn hệ thống:

- Nâng cấp cơ sở vật chất trụ sở của 5 Chi

nhánh và 4 Phòng giao dịch: Chi nhánh Hà Nội, Quảng Ninh, Hải Phòng, Tây Ninh, Sài Gòn; Phòng giao dịch Lò Đức, Tôn Đức Thắng, Trần Khát Chân, Trưng Nữ Vương.

- Thay đổi địa điểm của trụ sở 1 Chi nhánh, 8 Phòng giao dịch và 2 Quý tiết kiệm: Chi nhánh Vinh Phúc; Phòng giao dịch Vũng Tàu, Chợ Lớn, Lũy Bán Bích, Huỳnh Văn Bánh, Lê Văn Việt, Soái Kinh Lâm, Phú Nhuận, Khánh Hội; Quý tiết kiệm Trần Hưng Đạo, Thuận Kiều.
- Mở mới 5 Phòng giao dịch: Phúc Yên, Sốp Cộp, Lạch Tray, Văn Lâm, Bình Long.
- Mở mới 2 Quý tiết kiệm: Đồng Xuyên, Mạo Khê.

Đồng thời với việc cải tạo, nâng cấp, ABBANK còn đặc biệt coi trọng việc đảm bảo chất lượng kinh doanh cũng như chất lượng dịch vụ tại các chi nhánh mới thông qua việc đào tạo, nâng cao trình độ cho nguồn nhân lực mới.

HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC

➤ Hợp tác với EVN

Với mối quan hệ hợp tác chiến lược cùng Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN), ABBANK không ngừng hoàn thiện và phát triển các sản phẩm đặc thù nhằm đáp ứng cao nhất các nhu cầu từ EVN, các đơn vị thành viên, đơn vị liên kết cùng như các nhà thầu thi công các dự án điện. Sự hợp tác giữa ABBANK - EVN được thể hiện trên các hoạt động kinh doanh của ngân hàng như: nguồn vốn, tín dụng, dịch vụ thu - chi hộ, đầu tư tài chính, phát triển thương hiệu, thẻ thanh toán tiền điện, thanh toán cước viễn thông...

- Về nguồn vốn: Với mạng lưới 140 Chi nhánh và PGD rộng khắp 29 tỉnh thành cả nước, cùng sự gắn kết với các Tổng công ty điện lực và các đơn vị thành viên, ABBANK đã khai thác tối đa các thế mạnh này trong việc triển khai cung cấp thành công dịch vụ quản lý tài khoản cho các đơn vị trực thuộc EVN. Dịch vụ này vừa hỗ trợ các đơn vị EVN có thể quản lý dòng tiền một cách hiệu quả, đồng thời huy động nguồn vốn luân chuyển bình quân trên hệ thống ABBANK.

- **Về tín dụng:** Trong năm 2012, ABBANK triển khai chương trình tài trợ 500 tỷ tín dụng cho các nhà thầu EVN. Đây là một trong những sản phẩm đặc trưng của ABBANK đã và đang phục vụ rất tốt cho các công ty cung cấp thiết bị, thi công, dịch vụ cho sản xuất điện trong những năm vừa qua. Bên cạnh đó, ABBANK triển khai tài trợ 700 tỷ cho các dự án điện: Bản Chát, An Khê – Kanak, Đồng Nai 3+4 và dự án trọng điểm đường dây 500 & 220kV Duyên Hải, đáp ứng kịp thời nguồn vốn cho các dự án được hoàn thành và vận hành trong bối cảnh rất khó khăn trong hoạt động thu xếp vốn.

- **Dịch vụ thu hộ tiền điện:** hiện nay, ABBANK đã triển khai tương đối đa dạng các dịch vụ thu hộ tiền điện như: thu tiền mặt tại quầy Ngân hàng và quầy Điện lực, thu chuyển khoản, trích nợ tự động trên Tài khoản thanh toán, qua ATM và các Bưu cục thuộc Tổng Công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost). Lũy kế năm 2012, tổng doanh số thu hộ tiền điện bằng tiền mặt và chuyển khoản trên toàn hệ thống tăng 23% so với năm 2011. Kênh thu hộ qua mạng lưới Bưu cục Vietnam Post tại 21 tỉnh, thành (19 tỉnh miền Nam và 2 tỉnh miền Trung) đạt hơn 155.000 giao dịch. ABBANK đã triển khai các dịch vụ thu hộ tiền điện trên toàn hệ thống khá hiệu quả trong năm 2012 và đang từng bước cải tiến để nâng cao chất lượng các dịch vụ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, hướng tới mục tiêu đa dạng hóa thêm kênh các kênh thu hộ trong giai đoạn phát triển tiếp theo.
- **Đầu tư tài chính:** ABBANK hiện đang là cổ đông của các đơn vị thuộc hệ thống EVN sau: EVNFinance, EVN Quốc tế, PC3 invest, Nhiệt điện Phả Lại. Đây chính là cơ hội để tạo mối quan hệ gắn kết và khai thác lợi thế của hai bên ABBANK và EVN.

Mối quan hệ hợp tác chiến lược với EVN không chỉ đem lại hiệu quả ở các hoạt động kinh doanh, mà còn giúp ABBANK có được những lợi thế lớn trong hoạt động phát triển thương hiệu trên thị trường tài chính. Thông qua việc triển khai các sản phẩm dịch vụ tiện

ích như thu hộ - chi hộ tiền điện, cước viễn thông... hình ảnh và thương hiệu của ABBANK đã tiếp cận được tới số đông khách hàng cá nhân cũng như khách hàng doanh nghiệp có nhu cầu về những sản phẩm dịch vụ giá trị gia tăng, tích hợp công nghệ cao, và tiện ích cho cuộc sống.

➤ Hợp tác với Maybank

Là cổ đông chiến lược nước ngoài của ABBANK, Maybank đã có sự hỗ trợ tích cực cho ABBANK trong những năm qua, thể hiện qua nhiều chương trình và hoạt động cụ thể như:

- Trao đổi kinh nghiệm; Tài trợ thương mại và tham gia đồng tài trợ cho khách hàng của ABBANK.
- Cử chuyên gia hỗ trợ xây dựng khối Quản lý rủi ro, đào tạo về rủi ro thị trường và rủi ro vận hành.
- Hỗ trợ về vận hành: Hệ thống báo cáo thông tin quản lý (MIS), hỗ trợ cấu trúc, quy trình, lập dự toán, các vấn đề phát triển CNTT và nội quy về đạo đức.
- Hỗ trợ nghiệp vụ kinh doanh ngoại hối

Sau khi đầu tư vào trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu dài hạn của ABBANK (cuối năm 2010), Maybank tiếp tục duy trì tỷ lệ sở hữu 20% vốn điều lệ và hỗ trợ nguồn vốn cho ABBANK.

Đồng thời, Maybank cũng cử chuyên gia tham gia sâu vào công tác quản trị của ABBANK: tham gia làm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự, Bộ phận Quản trị và Hỗ trợ.

Tháng 7 năm 2012, HĐQT Maybank và ABBANK đã họp bàn về việc triển khai hợp tác sâu rộng hơn giữa hai ngân hàng. Theo đó Maybank cam kết hỗ trợ ABBANK trong dự án chuyển đổi mô hình kinh doanh theo cơ cấu mới và các chương trình phát triển kinh doanh cụ thể khi có yêu cầu từ phía ABBANK như: phát triển sản phẩm thẻ, sản phẩm cho khách hàng cá nhân, ứng dụng công nghệ thông tin hiện đại...

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Hợp tác với IFC

Công ty tài chính quốc tế (IFC) luôn tìm kiếm các đối tác là những ngân hàng có thể hỗ trợ tốt nhất cho sự phát triển của khu vực tư nhân, giữ vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng và mang lại nhiều cơ hội kinh doanh, tạo thêm nhiều việc làm và nâng cao mức sống cho xã hội. ABBANK là một trong những ngân hàng nhận được sự hỗ trợ và hợp tác chặt chẽ của IFC kể từ năm 2009 đến nay:

- Khởi đầu là chương trình Tài trợ Thương mại triển khai từ năm 2009 với tổng hạn mức hiện nay lên đến 50 triệu đô la, nằm trong khuôn khổ chương trình Tài trợ Thương mại Toàn cầu của IFC.
- Tiếp theo là việc IFC mua trái phiếu chuyển đổi kỳ hạn 24 tháng nhằm sở hữu 10% vốn điều lệ ABBANK sau khi chuyển đổi.
- Cũng trong năm 2010, ABBANK và IFC đã có thỏa thuận hợp tác tư vấn phát triển dịch vụ ngân hàng dành cho Doanh nghiệp vừa và nhỏ (SMEs). Cùng với sự hỗ trợ của IFC, ABBANK đã thành lập Trung tâm SME tại TPHCM và sẽ nhân rộng mô hình này trên toàn hệ thống trong thời gian tới.
- Năm 2011, IFC tiếp tục có những hỗ trợ khác cho ABBANK như Hội thảo nâng cao năng lực quản trị ngân hàng cho lãnh đạo ABBANK.
- Thực hiện cam kết với IFC và Maybank, ABBANK đã ban hành qui định áp dụng các chính sách về xã hội và môi trường theo tiêu chuẩn quốc tế. Việc áp dụng trong hệ thống ABBANK đã được IFC đánh giá tốt.
- Năm 2012, IFC tiếp tục giúp ABBANK thực hiện đánh giá năng lực quản trị theo thông lệ quốc tế và quy định của pháp luật Việt Nam.

ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH

Năm 2012, nền kinh tế nói chung, ngành tài chính và thị trường chứng khoán nói riêng tiếp tục trải qua rất nhiều những khó khăn, bất ổn. Trong bối cảnh đó, Hội đồng quản trị và Ban điều hành ABBANK đã có chủ trương, định hướng cho hoạt động đầu tư tài chính là tập

trung vào việc cơ cấu, quản lý danh mục đầu tư hiện có một cách hiệu quả. Hoạt động kinh doanh triển khai thực hiện ở mức hạn chế theo hướng hỗ trợ các hoạt động khác của Ngân hàng như công tác xử lý thu hồi nợ; cung cấp dịch vụ tài chính; sản phẩm cấu trúc vốn hỗ trợ cho khách hàng và đối tác của ABBANK.

Trong điều kiện khó khăn chung của nền kinh tế và thị trường tài chính, theo đúng chủ trương và định hướng của ban lãnh đạo Ngân hàng, hoạt động đầu tư tài chính năm 2012 đã đạt được kết quả khả quan với mức lợi nhuận hoàn thành 150% chỉ tiêu kế hoạch đặt ra, đóng góp một phần vào tổng lợi nhuận chung của Ngân hàng.

PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM DỊCH VỤ THẺ

Được triển khai từ năm 2007 và trải qua 05 năm phát triển, sản phẩm & dịch vụ thẻ của ABBANK có nhiều đổi thay vượt bậc, đánh dấu những bước tiến của một Ngân hàng bán lẻ thân thiện, hiện đại.

Với nền tảng công nghệ của hệ thống thẻ CMS và chuyển mạch tài chính Switching (SmartVista) được xây dựng và phát triển trong năm 2011, năm 2012, ABBANK tiếp tục hoàn thiện hệ thống, phát triển thêm nhiều tính năng, tiện ích mới cùng như các giá trị gia tăng cho chủ thẻ. Có thể kể tới: Kết nối trực tiếp hệ thống thẻ SmartVista của ABBANK với tổ chức thẻ quốc tế Visa để phát hành sản phẩm thẻ ghi nợ quốc tế Visa và thẻ tín dụng quốc tế Visa trong năm 2011; Thực hiện kết nối với tổ chức thẻ quốc tế APN (mạng thanh toán châu Á) thông qua Tổ chức chuyển mạch BanknetVN, từ đó cho phép chủ thẻ YOUcard có thể thực hiện giao dịch rút tiền tại ATM của ngân hàng các nước như Trung Quốc, Thái Lan & Hàn Quốc; và thực hiện kết nối thành công với Smartlink cho phép các chủ thẻ quốc tế (MasterCard, JCB, Amex, DinerClub) giao dịch tại hệ thống ATM của ABBANK trên toàn quốc.

Bên cạnh việc triển khai sản phẩm & dịch vụ mang lại nhiều tiện ích cho chủ thẻ, ABBANK định hướng phát hành thẻ cho nhóm khách hàng được trả lương qua tài khoản. Bên cạnh

đó doanh số sử dụng thẻ của ngân hàng cũng thay đổi vượt bậc theo từng năm, mức tăng trưởng bình quân đạt 153% qua các năm. ABBANK cũng dành sự quan tâm đến các doanh nghiệp chi lương và các đơn vị chấp nhận thẻ, liên tục nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

Tổng kết tình hình kinh doanh thẻ năm 2012, số lượng thẻ lũy kế tính đến 31/12/2012 là khoảng 252.000 thẻ ghi nợ nội địa YOUcard và 23.000 thẻ ghi nợ quốc tế ABBANK Visa (Visa debit), thẻ tín dụng quốc tế ABBANK Visa (Visa credit); doanh số sử dụng thẻ quốc tế năm 2012 tăng 338% so với 2011, doanh số chi lương đạt khoảng 1.844 tỷ đồng. Với nền tảng công nghệ thẻ hiện đại và quản trị hệ thống công nghệ, nghiệp vụ đạt chuẩn theo yêu cầu của tổ chức thẻ quốc tế Visa, ABBANK định hướng triển khai dự án thẻ tín dụng quốc tế dành cho các khách hàng VIP của ABBANK (Visa Platinum) trong năm 2013.

CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

► Công nghệ thông tin

Năm 2012, hoạt động Công nghệ thông tin (CNTT) của ABBANK đã đạt một số thành quả quan trọng:

Triển khai các dự án CNTT nhằm tăng cường ổn định, đáp ứng mục tiêu phát triển dài hạn của Ngân hàng như:

- Nâng cấp hệ thống máy chủ tại Trung tâm dữ liệu tại Hội Sở.
- Nâng cấp hạ tầng mạng WAN và Chuyển đổi mô hình quản lý truy cập Internet.
- Bảo trì thiết bị IBM, Bảo trì các Trung tâm dữ liệu giúp chủ động thay thế các thiết bị khi có sự cố, giảm thiểu rủi ro trong vận hành và đảm bảo hệ thống CNTT của Ngân hàng hoạt động ổn định.
- Triển khai giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ thẻ, đảm bảo thẻ debit hoạt động liên tục 24/7.



BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Về công tác phát triển các phần mềm ứng dụng:

ABBANK đã nghiên cứu, phát triển thành công các ứng dụng phần mềm phục vụ cho các hoạt động nghiệp vụ như: Chương trình quản lý tài sản phiên bản cho Kế toán, Hành chính; Cổng kết nối thu tiền điện qua ATM/Tại quầy/Internet; Ứng dụng Quản lý ngân quỹ; Ứng dụng Thẩm định tài sản; Cổng thông tin (Portal) Quản lý thông tin của các Khối/phòng ban; Quản lý Văn phòng phẩm; Quản lý quy trình hỗ trợ pháp lý...

► Core Banking

Năm 2012, ABBANK tiếp tục phát triển các ứng dụng, sản phẩm hỗ trợ cho phát triển kinh doanh và thông tin quản trị ngân hàng, giúp tăng hiệu quả cho hoạt động của hệ thống.

Trong năm 2012, Trung tâm Phát triển và Quản lý ứng dụng ABBANK đã hoàn thành nhiều dự án quan trọng nhằm đáp ứng các yêu cầu từ các bộ phận nghiệp vụ, đặc biệt phải kể tới dự án "Nâng cấp thành công phần mềm lõi T24" – Phần mềm lõi quan trọng đối với toàn bộ giao dịch của ngân hàng. Đây là lần đầu tiên ABBANK tự triển khai, nâng cấp phần mềm lõi T24 với nguồn lực hoàn toàn từ nội bộ; đánh dấu bước tiến lớn về kinh nghiệm triển khai, quản trị và làm chủ hệ thống phần mềm lõi.

Cùng với đó, để tăng cường giám sát hệ thống, ABBANK đã phát triển và hoàn thành công cụ theo dõi và kiểm tra các tham số hệ thống tự động, xây dựng các ngưỡng an toàn, cảnh báo nguy hiểm đối với từng tham số... để có thể điều chỉnh, sửa chữa kịp thời, giữ hệ thống ở trong trạng thái hoạt động ổn định và chuẩn xác.

QUẢN LÝ RỦI RO

Từ nhiều năm nay, QLRR vững chắc là một trong những mục tiêu quan trọng của ABBANK. ABBANK đã và đang hoàn thiện các chính sách QLRR toàn diện, sử dụng các công cụ và hệ thống cơ sở hạ tầng để giám sát, kiểm soát hiệu quả các rủi ro mà ngân hàng có thể gặp phải, đảm bảo duy trì hoạt động QLRR vững mạnh tại tất cả lĩnh vực kinh doanh.

► Quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường

ABBANK đã phát triển và duy trì các chính sách và phương pháp xác định, đo lường, theo dõi, kiểm soát về tình hình quản lý rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản của ngân hàng. Mục tiêu chính là tạo điều kiện thuận lợi trong việc ra quyết định, giảm thiểu biến động trong hoạt động.

Cơ chế quản lý rủi ro thị trường bao gồm:

Quản lý rủi ro về giá

ABBANK thực hiện công tác kiểm soát và kỹ thuật chủ yếu để đo lường rủi ro về giá thông qua nhiều phương pháp như: Phương pháp đánh giá lời/lỗ theo giá thị trường (Mark to market); Phương pháp giá trị chịu rủi ro (Value at risk – VaR); Phương pháp kiểm định khả năng chịu áp lực (stress testing)...

Định kỳ, Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ và Tài sản Có (ALCO) xem xét lại các hạn mức trạng thái ngoại hối từng đơn vị cũng như toàn hàng và hạn mức dừng lỗ về kinh doanh ngoại hối. Bên cạnh đó, định kỳ hoặc đột xuất, Hội đồng tín dụng cũng tiến hành rà soát lại các hạn mức giao dịch trên thị trường liên ngân hàng.

Quản lý rủi ro lãi suất

ABBANK đã thông qua nhiều công cụ theo dõi và quản lý rủi ro lãi suất khác nhau bao gồm: khe hở kỳ hạn định giá lại, khe hở thời lượng, kiểm định khả năng chịu áp lực đối với những biến động của lãi suất... nhằm đánh giá những biến động về thu nhập lãi ròng (NII) hoặc giá trị vốn chủ sở hữu.

Những chiến lược và kế hoạch hành động nhằm giảm thiểu rủi ro được xem xét và thực hiện định kỳ: điều chỉnh kỳ đáo hạn hoặc kỳ định giá lại của các tài sản Nợ - tài sản Có; xây dựng chiến lược về phát triển hoạt động kinh doanh của Ngân hàng... bảo đảm huy động được các nguồn vốn dài hạn và thực hiện ký kết các thỏa thuận về lãi suất với các đối tác, khách hàng.

Quản lý rủi ro thanh khoản

ABBANK hiện đang sở hữu một danh mục tài sản nợ đa dạng nhằm đáp ứng được các nhu cầu về vốn của ngân hàng. Nguồn vốn chính của ABBANK bao gồm tiền gửi khách hàng, tiền gửi liên ngân hàng và các nguồn vốn trung hạn.

Các dấu hiệu cảnh báo khủng hoảng thanh khoản cũng như các chỉ số thanh khoản được giám sát thường xuyên. Tỷ lệ an toàn vốn và các tỷ lệ thanh khoản khác được tuân thủ chặt chẽ quy định của Ngân hàng Nhà nước. Định kỳ hoặc đột xuất, ABBANK thực hiện kiểm định khả năng chịu áp lực đối với thanh khoản (liquidity stress testing) nhằm kiểm định khả năng chịu áp lực về vốn trong ngắn hạn của Ngân hàng với nhiều kịch bản khác nhau được giả định phù hợp với tình hình thực tiễn.

Từ mối quan hệ hợp tác chiến lược với Maybank, các chuyên gia về quản lý rủi ro thị trường của Maybank thường xuyên chia sẻ với Ngân hàng về các kinh nghiệm và phương pháp mới và hiệu quả nhất về quản lý rủi ro thị trường và quản lý rủi ro thanh khoản.

Quản lý rủi ro nghiệp vụ

Hiện nay ABBANK đã xây dựng, phát triển và sử dụng các công cụ QLRR nghiệp vụ nhằm xác định, đo lường, kiểm soát rủi ro và thực hiện cơ chế QLRR nghiệp vụ trên toàn hệ thống;

Các công cụ và phương pháp QLRR đã được triển khai theo định kỳ là:

- Tự đánh giá và kiểm soát rủi ro (RCSA)
- Các chỉ số rủi ro chính (KRIs)
- Quản lý sự cố & thu thập dữ liệu (IMDC)

Việc triển khai và sử dụng các công cụ QLRR đã giúp ích hiệu quả cho việc phân tích, đánh giá và thực hiện các báo cáo rủi ro nghiệp vụ, xác định được những rủi ro tiềm ẩn trong hoạt động, trong quá trình rà soát các quy trình nghiệp vụ, văn bản, sản phẩm mới và đưa ra biện pháp khắc phục.

Để nâng cao nhận thức về QLRR, ABBANK sẽ tiếp tục thực hiện chương trình tuyên truyền kiến thức rủi ro cho nhân viên thông qua việc tổ chức hội thảo về QLRR nghiệp vụ...

Quản lý rủi ro tín dụng

Xây dựng chính sách, cơ chế và phát triển nguồn lực tín dụng.

- Năm 2012, ABBANK đã hoàn thiện và thường xuyên cập nhật, rà soát các chính sách, cơ chế tín dụng theo yêu cầu quản lý rủi ro của Ngân hàng Nhà nước nhằm củng cố và nâng cao chất lượng tín dụng của toàn hệ thống, đạt mục tiêu an toàn tối đa trong việc cấp tín dụng.
- Năm 2012, ngân hàng cũng tổ chức nhiều chương trình đào tạo về quy trình, quy chế, chính sách tín dụng nhằm tăng cường năng lực của đội ngũ cán bộ tín dụng.

Quản lý hệ thống xếp hạng tín dụng khách hàng.

- Hệ thống xếp hạng tín dụng nội bộ giúp theo dõi, nhận dạng, kiểm soát rủi ro trong phê duyệt tín dụng, trong phân loại nợ & trích lập dự phòng rủi ro. Đồng thời giúp ABBANK tạo ra dữ liệu nguồn cho việc xây dựng chính sách khách hàng, chính sách tín dụng phù hợp.

Quản lý danh mục đầu tư tín dụng.

- Từ nhiều năm nay ngân hàng đã định hướng xây dựng danh mục đầu tư tín dụng phù hợp theo vùng, miền, phân khúc khách hàng, ngành kinh tế, sản phẩm, nhóm khách hàng, tài sản đảm bảo ...nhằm đa dạng hóa, giảm thiểu rủi ro, tối đa hóa lợi nhuận và đảm bảo hoạt động của ABBANK phát triển bền vững, lâu dài.
- Danh mục đầu tư tín dụng cũng thường xuyên được rà soát định kỳ để đảm bảo sự tuân thủ nghiêm ngặt các hạn mức được cho phép nhằm kiểm soát kịp thời các rủi ro có thể xảy ra.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Các sự kiện đáng chú ý năm 2012

🕒 Tháng 1/2012

- ABBANK tổ chức chương trình “Tết An Bình 2012” - hoạt động từ thiện thường niên hướng tới đối tượng là các gia đình, người dân có hoàn cảnh khó khăn trên khắp cả nước.
- ABBANK tiếp tục được vinh danh trong Top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam (VNR500).

🕒 Tháng 2/2012

- ABBANK vinh dự nhận giải thưởng “Ngân hàng đạt điện chuẩn thanh toán quốc tế - STP 2011” do ngân hàng Wells Fargo trao tặng, nhằm tôn vinh các ngân hàng có tỷ lệ điện thanh toán quốc tế đạt chuẩn xử lý tự động trên 90%.
- ABBANK chính thức khởi động dự án “Tái cấu trúc ABBANK” với sự tư vấn của công ty Deloitte Consulting.
- ABBANK Chi nhánh Thái Nguyên vinh dự được Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên trao tặng bằng khen “Doanh nghiệp đạt thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua yêu nước năm 2011”.

🕒 Tháng 3/2012

- Ngày 03/03/2012, ABBANK lần thứ 2 vinh dự nhận giải thưởng Thương hiệu mạnh Việt Nam 2011 do Bộ Công Thương và Thời báo Kinh tế Việt Nam trao tặng.
- Triển khai chương trình roadshow quảng bá hình ảnh ABBANK tại các chi nhánh trên toàn quốc.

🕒 Tháng 4/2012

- ABBANK trở thành đại lý chính thức của Western Union.

🕒 Tháng 5/2012

- ABBANK tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên tại TPHCM.
- PGD ABBANK Nguyễn Tri Phương đổi tên thành PGD ABBANK Chợ Lớn và chuyển tới địa chỉ mới tại số 110 Nguyễn Chí Thanh, Q.10, TP.HCM.
- ABBANK khai trương PGD Lũy Bán Bích tại địa chỉ 283 Lũy Bán Bích, phường Hiệp Tân, quận Tân Phú, TP.HCM.
- ABBANK là ngân hàng đầu tiên khai trương PGD Sốp Cộp (trực thuộc ABBANK chi nhánh Sơn La) tại Hua Mường, thị trấn Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.
- ABBANK Chi nhánh Vĩnh Phúc được khai trương trụ sở giao dịch mới tại: số 361B Mê Linh, P. Liên Bảo, Tp. Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

🕒 Tháng 6/2012

- Từ tháng 6 đến tháng 7, 8/2012, ABBANK triển khai chương trình từ thiện “Hè yêu thương 2012” – Chia sẻ cùng cộng đồng tại 26 tỉnh thành trên toàn quốc.
- ABBANK tổ chức lễ công bố khai trương dịch vụ ngân hàng SME và được coi là một trong những ngân hàng đầu tiên có trung tâm phục vụ dành riêng cho khách hàng SME.
- ABBANK và hãng hàng không VietJet đã chính thức ký kết hợp tác triển khai Dịch vụ thu hộ tiền vé và Hướng dẫn đặt vé máy bay.
- ABBANK tài trợ chương trình truyền hình thực tế “24h sống xanh” phát sóng trên VTV1- nhằm định hướng cho người dân về ý thức và thái độ sống văn minh, có trách nhiệm với môi trường.

Tháng 7/2012

- QTK Nguyễn Cư Trinh đổi tên thành QTK Trần Hưng Đạo và chuyển tới địa chỉ 163-165 Trần Hưng Đạo, P.Cô Giang, Q.1, TP.HCM.
- Khai trương QTK Mạo Khê trực thuộc ABBANK Chi nhánh Quảng Ninh tại số 70 Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Mạo Khê, huyện Đông Triều, Quảng Ninh.
- Các thành viên chủ chốt trong BDH ABBANK đã có chuyến thăm và làm việc với lãnh đạo Tập đoàn Maybank tại Malaysia, nhằm tăng cường hơn nữa sự hợp tác chiến lược giữa ABBANK và Maybank.

Tháng 8/2012

- PGD Soái Kinh Lâm – CN Sài Gòn khai trương trụ sở mới tại số 12 Châu Văn Liêm, P.10, Q.5, TP.HCM.
- PGD Phan Đăng Lưu trực thuộc CN Sài Gòn được chuyển tới địa chỉ mới: 203 Phan Xích Long, P.2, Q.Phú Nhuận, TP.HCM và đổi tên thành PGD Phú Nhuận.
- Ngày 03/08/2012, ABBANK Chi nhánh Hưng Yên khai trương mới PGD Văn Lâm tại địa chỉ: Số 51, Chợ Đường Cái, xã Trưng Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

Tháng 9/2012

- QTK An Sương thuộc SGD đổi tên thành QTK Thuận Kiều và chuyển tới địa chỉ: Số 1A Thuận kiều, P.12, Q.5, TP.HCM.
- ABBANK vinh dự nhận giải thưởng Ngân hàng TTQT xuất sắc 6 tháng đầu năm 2012 do Wells Fargo trao tặng.

Tháng 10/2012

- ABBANK tài trợ cho hội thảo “Phát triển vốn nhân lực ngành ngân hàng tài chính”, thu hút được nhiều nhà lãnh đạo, hoạch định chính sách, nhà quản lý, chuyên gia ngân hàng, chuyên gia đào tạo...tham dự, bàn bạc và thảo luận trong chương trình này.
- Khai trương PGD Lạch Tray trực thuộc ABBANK Chi nhánh Hải Phòng tại địa chỉ: Số 5 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền, Tp Hải Phòng.
- PGD ABBANK Lê Văn Việt trực thuộc Sở Giao dịch khánh thành trụ sở mới tại địa chỉ : Số 77 Lê Văn Việt, Phường Hiệp Phú, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh.
- ABBANK vinh dự là Nhà tài trợ Bạc cho chương trình giao lưu “Doanh nhân Việt Nam với sự nghiệp kiến quốc” nhân kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10, được tổ chức tại Khu di tích Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Tháng 11/2012

Lễ trao giải Giải thưởng Nhân tài Đất Việt 2012 trong đó ABBANK là Nhà tài trợ Vàng đã diễn ra tại Cung Văn hoá Hữu nghị Việt – Xô, và được truyền hình trực tiếp trên kênh VTV2 - Đài THVN. Đây là năm thứ 5 liên tiếp ABBANK đồng hành cùng giải thưởng này.

Tháng 12/2012

ABBANK được BanknetVN vinh danh là 1 trong 8 Ngân hàng thành viên tiêu biểu năm 2012 (trong tổng số 24 ngân hàng thành viên của BanknetVN), với những thành tích nổi bật trong việc triển khai các dịch vụ giá trị gia tăng cho chủ thẻ.

DẤU ẤN 20 NĂM

ABBANK 20 NĂM TRAO GIẢI PHÁP - NHẬN NỤ CƯỜI

Năm 2013 đánh dấu tròn 20 năm thành lập Ngân hàng Thương mại Cổ phần An Bình (ABBANK). Có thể nói 20 năm qua là thời gian xây dựng và khẳng định niềm tin vững chắc vào tiềm năng và sự phát triển của Ngân hàng TMCP An Bình.

Được thành lập vào ngày 13 tháng 5 năm 1993, ABBANK là một trong số ít ngân hàng thương mại cổ phần đầu tiên được thành lập theo Luật tổ chức tín dụng trong xu thế đổi mới nền kinh tế với tên gọi: Ngân hàng Thương mại Cổ phần nông thôn An Bình. Với số vốn điều lệ ban đầu chỉ 01 tỷ đồng và 01 điểm giao dịch, Ngân hàng TMCP nông thôn An Bình hoạt động hạn chế trong việc cung cấp một số dịch vụ ngân hàng cơ bản trên phạm vi địa bàn TP. Hồ Chí Minh. Tại thời điểm thành lập, ít ai có thể hình dung được rằng, trên chặng đường 20 năm ABBANK đã có những bước chuyển mình mạnh mẽ, vươn lên trở thành Ngân hàng có vị thế vững chắc trên thị trường tài chính ngân hàng Việt Nam.

Đến nay ABBANK đã có vốn điều lệ đạt 4.200 tỷ đồng với mạng lưới 140 điểm giao dịch hiện diện tại 29 tỉnh/TP lớn với đội ngũ 2.766 cán bộ nhân viên, tổng tài sản đạt 46.013 tỷ đồng, tăng trưởng gấp nhiều lần so với lúc mới thành lập. Từ phạm vi hoạt động hạn chế ban đầu, đến nay ABBANK đã mở rộng hoạt động trên hầu hết các tỉnh thành trên cả nước, cung cấp nhiều loại hình sản phẩm tài chính ngân hàng cho khách hàng.

Sau 20 năm xây dựng và phát triển, đến nay ABBANK đã có chỗ đứng vững chắc trên thị trường tài chính ngân hàng Việt Nam với quan hệ đại lý, hợp tác với trên 504 tổ chức tín dụng trong và ngoài nước ở trên 71 quốc gia, được khách hàng tin tưởng với các sản phẩm tài chính ngân hàng đa dạng, an toàn, hiệu quả được ghi nhận qua các giải thưởng: Thương hiệu mạnh Việt Nam (2009-2012), Ngân hàng Thanh toán quốc tế xuất sắc (2007-2012), Nhãn hiệu cạnh tranh nổi tiếng quốc gia,...

Những bước phát triển của ABBANK được đánh dấu bởi những sự kiện quan trọng, có ý nghĩa chiến lược đối với thành tựu

của Ngân hàng ngày hôm nay. Năm 2005, ABBANK chuyển đổi từ ngân hàng TMCP nông thôn sang mô hình ngân hàng đô thị với sự mở rộng về phạm vi hoạt động ngân hàng cùng với sự tham gia của các cổ đông lớn: Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tập đoàn Geleximco; năm 2008, Maybank - ngân hàng lớn nhất Malaysia trở thành cổ đông chiến lược của ABBANK; năm 2010 hợp tác với Công ty Tài chính Quốc tế (IFC). Sự tham gia của các cổ đông lớn đã thể hiện tiềm năng và sự tin tưởng của các tổ chức kinh tế lớn, uy tín vào hoạt động của ABBANK, đồng thời nâng cao năng lực và vị thế của ABBANK trên thị trường.

Cùng với sự tăng trưởng mạnh mẽ về quy mô, ABBANK đã không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động, chú trọng an toàn, hiệu quả. Năng lực tài chính của ABBANK không ngừng được củng cố, đáp ứng yêu cầu về năng lực tài chính và các chỉ số an toàn vốn theo quy định của Ngân hàng Nhà nước; luôn đảm bảo an toàn, kể cả trong những thời điểm khó khăn của nền kinh tế nói chung và hệ thống ngân hàng Việt Nam nói riêng.

Công tác quản trị, điều hành đã có sự phát triển vượt bậc thông qua việc áp dụng các chuẩn quản trị, điều hành ngân hàng hiện đại theo định hướng của Hội đồng Quản trị, tư vấn của Maybank và IFC. Bên cạnh đó, việc ứng dụng công nghệ thông tin đã được chú trọng phát triển và đến nay đã xây dựng nền tảng CNTT hiện đại hỗ trợ công tác quản trị, điều hành và phát triển kinh doanh thông suốt trên toàn hệ thống. Đội ngũ cán bộ nhân viên của ABBANK không ngừng được củng cố và phát triển thông qua công tác tuyển dụng, đào tạo, hình thành đội ngũ cán bộ nhân viên tâm huyết với ngân hàng, có trình độ chuyên môn cao.

Những thành tựu trên chặng đường 20 năm vừa qua là kết quả cho thấy sự định hướng đúng đắn của Hội đồng quản trị, sự tâm huyết của toàn thể Ban điều hành, cùng với những nỗ lực vượt qua khó khăn của nhiều thế hệ cán bộ nhân viên, sự hỗ trợ của các cổ đông và đặc biệt là sự tin tưởng, ủng hộ của khách hàng. Với những thành quả đã đạt được, ABBANK ở tuổi 20 tự tin sẽ tiếp tục phát triển vững chắc trong chặng đường tiếp theo.

BÁO CÁO CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Kế hoạch kinh doanh 2013

Môi trường kinh doanh ngành tài chính ngân hàng năm 2013 tiếp tục đối mặt với nhiều thách thức cần giải quyết như: cạnh tranh gay gắt trong lĩnh vực huy động và tín dụng, duy trì thanh khoản, kiểm soát chất lượng tín dụng, xử lý nợ xấu... Để vượt qua thử thách và đảm bảo hoạt động ổn định, hiệu quả trong năm 2013, mục tiêu chiến lược của ABBANK là tập trung nguồn lực vào 3 mặt: Tăng cường học tập và phát triển; Kiện toàn bộ máy vận hành nội bộ để nâng cao năng lực quản trị; Nâng cao năng lực cạnh tranh ngoài thị trường và hướng đến tăng trưởng an toàn, bền vững.

NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH

➤ **Đẩy mạnh kinh doanh**

- Tiếp tục định hướng bán lẻ với phân khúc trọng tâm là khách hàng cá nhân và doanh nghiệp vừa và nhỏ (SME).
- Nâng cao chất lượng dịch vụ thông qua việc hoàn thiện chính sách khách hàng, đa dạng hóa kênh phân phối, trong đó, chú trọng đầu tư nâng cấp, mở rộng các kênh bán hàng phi vật lý (như Internet Banking, Phone Banking,...).
- Gia tăng tiện ích cho khách hàng thông qua các giải pháp về sản phẩm dịch vụ với 2 định hướng chính là (i) Phát triển sản phẩm ứng dụng công nghệ mới, hiện đại giúp tăng tiện ích sử dụng và thuận tiện cho KH trong giao dịch; (ii) Phát triển theo gói sản phẩm tích hợp, đáp ứng nhu cầu trọn gói và hiệu quả về mặt chi phí cho khách hàng.
- Tiếp tục mở rộng quan hệ hợp tác để phát triển kinh doanh, tăng cường bán chéo với các đối tác trong tập đoàn, các cổ đông, khách hàng chiến lược và các định chế tài chính.

➤ **Phát triển thương hiệu và mạng lưới**

Tiếp tục phát triển hệ thống mạng lưới, trong năm 2013 ABBANK sẽ mở mới 4 chi nhánh và 12 phòng giao dịch nếu được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận, đồng thời sẽ đưa vào hoạt

động một số phòng giao dịch đã triển khai xây dựng từ năm 2012. Bên cạnh đó ngân hàng cũng chú trọng việc rà soát, kiểm tra, cải tạo, nâng cao chất lượng cơ sở vật chất của các điểm giao dịch hiện tại, xây dựng hình ảnh ABBANK với mạng lưới giao dịch rộng khắp và thân thiện với khách hàng.

Sau 20 năm có mặt trên thị trường tài chính, thương hiệu ABBANK đã dần trở nên thân thuộc và uy tín với cộng đồng. Tiếp tục duy trì và phát huy hình ảnh thương hiệu đã gây dựng được trong thời gian qua, đặc biệt tại thời điểm năm 2013 – đánh dấu mốc son 20 năm thành lập, ABBANK sẽ triển khai nhiều hoạt động kỷ niệm với hình ảnh một ngân hàng thân thiện, phát triển an toàn và bền vững. Song song đó, ABBANK sẽ tiếp tục thực hiện các chương trình vì cộng đồng, từ thiện để đóng góp vào sự phát triển của xã hội.

VẬN HÀNH HIỆU QUẢ - TĂNG NĂNG SUẤT LAO ĐỘNG - PHÁT TRIỂN AN TOÀN

➤ **Cải thiện hiệu quả hoạt động của toàn hệ thống**

- Nâng cao hiệu quả quản lý trên toàn hệ thống ABBANK.
- Xây dựng các chi nhánh ABBANK với các tiêu chí sau: có cơ cấu tổ chức phù hợp nhằm thực hiện chiến lược kinh doanh; xây dựng bộ máy vận hành có đo lường năng suất và định biên nhân sự; xây dựng hệ thống đánh giá hiệu quả và hệ thống quản lý rủi ro nhằm đảm bảo phát triển an toàn, nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

➤ **Tái cấu trúc cơ cấu vận hành**

- Xây dựng mới và hoàn thiện các quy trình, chính sách... theo cơ cấu tổ chức mới, ổn định và nâng cao năng lực đội ngũ nhân sự.
- Tập trung xây dựng, củng cố và hoàn thiện các chức năng vận hành các dịch vụ thẻ, thanh toán quốc tế... nhằm tăng cường bảo mật, giảm thiểu rủi ro, gia tăng tiện ích

cho khách hàng và đem lại nguồn thu phí dịch vụ cho ABBANK.

➤ **Quản lý rủi ro, quản trị tín dụng và xử lý nợ**

- Định hướng và đánh giá danh mục tín dụng toàn hàng trên cơ sở đạt mục tiêu kiểm soát và quản trị rủi ro; Thiết lập và phát triển các công cụ quản lý rủi ro nghiệp vụ.
- Kiểm tra chất lượng xếp hạng tín dụng khách hàng của các đơn vị kinh doanh trên toàn hệ thống.
- Tiếp tục thực hiện mô hình quản trị tín dụng tập trung, đảm bảo chất lượng và thời gian đối với việc thẩm định hồ sơ tín dụng.
- Đánh giá lại các khoản vay & bảo lãnh, rà soát phân loại nợ, chuyên môn hoá hệ thống xử lý nợ.
- Đẩy nhanh tốc độ phê duyệt tín dụng, xử lý hồ sơ; đồng thời kiểm soát chặt chẽ các thủ tục trước và sau giải ngân.
- Tăng cường kiểm soát và đưa ra các định hướng, dự báo kịp thời về diễn biến của thị trường nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động.

➤ **Phát triển công nghệ**

- Đầu tư triển khai các giải pháp nhằm đơn giản hóa, rút ngắn thời gian giao dịch nâng cao chất lượng dịch vụ ngân hàng, hoàn thiện hệ thống bảo mật trong hoạt động CNTT; Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu phục vụ công tác phân tích, đánh giá, đáp ứng quy chuẩn về báo cáo, đáp ứng kế hoạch phát triển và mở rộng mạng lưới của ABBANK.
- Phát triển Hệ thống Corebanking và các ứng dụng. Đầu tư cơ sở hạ tầng và hệ thống nhằm tối ưu hóa hệ thống mạng, phục vụ dịch vụ thẻ và phát triển ứng dụng ngoài CoreBanking v.v...

HỌC TẬP VÀ PHÁT TRIỂN

Khi sự cạnh tranh ngày càng trở nên gay gắt trong hệ thống ngân hàng Việt Nam, thì việc phát triển và vận hành hiệu quả nguồn lực con người, xây dựng “Con người ABBANK” và “Môi

trường ABBANK” là điều kiện quan trọng để thực hiện thành công chiến lược kinh doanh.

Một trong những định hướng mà toàn ABBANK tập trung thực hiện trong giai đoạn tới là tăng cường học tập và phát triển nhằm nâng cao năng lực cá nhân nói riêng và toàn hệ thống nói chung.

➤ **Phát triển “Con người ABBANK”**

Về cơ cấu tổ chức:

- Thực hiện xây dựng, tinh chỉnh cơ cấu tổ chức hiện tại phù hợp với các giai đoạn chiến lược của Ngân hàng.
- Xây dựng và thực thi kế hoạch nhân sự kế thừa, phát triển nghề nghiệp.
- Xây dựng bản mô tả công việc và Chỉ số đo lường kết quả công việc (KPI) phù hợp.
- Xây dựng, hướng dẫn thực hiện và quản lý quy trình đánh giá hiệu quả làm việc cho toàn ngân hàng.

Về rèn luyện và đào tạo:

- Xây dựng các chính sách và cam kết đào tạo; Triển khai các hội thảo, tập huấn đảm bảo nguồn nhân lực hiểu biết vững vàng chuyên môn nghiệp vụ.
- Xây dựng phong trào thi đua tạo động lực và môi trường cho phát huy sáng tạo.
- Quản lý và phát triển “Con người ABBANK” ở cả 2 mặt: Tài năng và Đạo đức nghề nghiệp.

➤ **Môi trường ABBANK**

- Xây dựng “Văn hóa ABBANK” dựa trên nền tảng sự thấu hiểu, đồng cảm và sẻ chia; tinh thần trách nhiệm, nỗ lực và sáng tạo như 5 giá trị cốt lõi đã đề ra.
- Đẩy mạnh các hoạt động Công đoàn, chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, đoàn kết.



Dự án tái cấu trúc ABBANK

Năm 2012 là năm Ngân hàng Nhà nước đẩy mạnh tiến trình Tái cấu trúc ngành ngân hàng để tăng tính hiệu quả và sức mạnh nội tại của ngành. Việc tái cấu trúc ngành ngân hàng tạo điều kiện thuận lợi cho các ngân hàng đang đi tìm cơ hội phát triển và mở rộng như ABBANK. Tổ chức và vận hành hiệu quả bộ máy quản lý là điều bắt buộc để ABBANK nâng cao sức cạnh tranh, tồn tại và phát triển trên thị trường.

Đón đầu xu thế này, ABBANK đã khởi động Dự án Tái cấu trúc với sự tư vấn của công ty Deloitte từ tháng 1/2012.

Đến nay, cùng với sự nỗ lực của Ban Điều hành và toàn thể CB-NV ABBANK, Dự án Tái cấu trúc đã trải qua một chặng đường dài và bước đầu đạt được những thành quả quan trọng:

Hoàn thành cơ cấu tổ chức mới của các Khối hội sở ABBANK

Trong suốt một năm 2012, Dự án Tái cấu trúc đã trải qua 4 giai đoạn chính: Giai đoạn đánh giá hiện trạng Chiến lược và tổ chức, Giai đoạn thiết kế tổ chức và phân tích khác biệt, Giai đoạn chiến lược và lộ trình chuyển đổi, Giai đoạn triển khai và chuyển đổi.

Kết quả là tháng 8/2012, cơ cấu tổ chức mới đã được HĐQT phê duyệt và ban hành, mười khối chức năng đã được phân định rõ chức năng, nhiệm vụ với định hướng giám sát hoạt động theo chức năng và tập trung hỗ trợ hoạt động kinh doanh của các Chi nhánh ABBANK, đóng góp trực tiếp vào kết quả hoạt động kinh doanh của từng đơn vị và kết quả chung của toàn ngân hàng.

Với kết quả này, dự án đã hoàn tất giai đoạn chuyển đổi tổng thể và bước vào giai đoạn cuối cùng—giai đoạn chuyển đổi trong từng Khối. Tất cả những thay đổi và cơ cấu mới này đều đã được nghiên cứu, tư vấn dựa trên hiện trạng và tầm nhìn của ABBANK trong thời gian tới nhằm đưa ngân hàng phát triển lên một tầm cao mới.

Xây dựng JDs và KPIs

Một trong những mục tiêu quan trọng của dự án tái cấu trúc là xây dựng Bản mô tả công việc (JDs) và tiêu chí đo lường hiệu quả công việc (KPIs). Đây sẽ là hệ thống đánh giá hiệu quả công việc một cách rõ ràng và chính xác nhất, góp phần tạo ra môi trường làm việc hiệu quả và khách quan.

Năm 2012, các buổi tập huấn việc thực hiện JD, KPIs đã được tổ chức cho cấp quản lý của ngân hàng để thực thi công tác chuyển đổi. Trong thời gian tới, sẽ có thêm nhiều lớp huấn luyện tiếp theo dành cho các lãnh đạo của ABBANK với hy vọng sẽ trang bị đầy đủ các kiến thức về cơ cấu mới, về phương pháp xây dựng JDs và KPIs... để cấp quản lý có thể phổ biến cho nhân viên và áp dụng tốt nhất tại đơn vị mình.

Tiếp tục tái cấu trúc Sở giao dịch và các chi nhánh

Từ đầu năm 2013, quá trình tái cấu trúc sẽ bắt đầu được thực hiện cho Sở Giao dịch và các chi nhánh ABBANK.

Lợi ích đạt được sau dự án

Với việc áp dụng mô hình quản lý theo chiều dọc, cơ cấu mới sẽ có sự phân tách rõ ràng về vai trò và nhiệm vụ để có thể thực hiện chuyên môn hóa tốt hơn. Mô hình tổ chức này sẽ giúp ABBANK xây dựng lộ trình phát triển nghề nghiệp và kế hoạch nhân sự kế thừa rõ ràng hơn. Đồng thời hệ thống đánh giá hiệu suất làm việc sẽ giúp ABBANK chuẩn hóa các phương pháp đánh giá nhân viên. Với sự rõ ràng về vai trò & trách nhiệm, KPIs và bộ năng lực, ABBANK sẽ có thể xác định được nhu cầu đào tạo cho ngân hàng đồng thời nâng cao hơn nữa kỹ năng của đội ngũ nhân viên. Thông qua xây dựng cơ cấu tổ chức theo định hướng chiến lược, ABBANK sẽ có thể thấy rõ các vai trò/vị trí, từ đó dễ dàng hơn trong việc tìm kiếm/ đào tạo đúng người, đúng năng lực vào đúng thời điểm.

TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Quản trị tài nguyên nhân lực

Với chiến lược lấy yếu tố con người làm cốt lõi phát triển bền vững, hoạt động quản trị nguồn tài nguyên nhân lực của ABBANK luôn được HĐQT và Ban điều hành ABBANK quan tâm sâu sắc từ những ngày đầu thành lập. Triết lý về quản trị nguồn tài nguyên nhân lực của ABBANK là xây dựng ngân hàng trở thành một môi trường phát triển con người. Mọi nhân viên gia nhập vào "Ngôi nhà chung An Bình" đều được phát huy tiềm năng và tự nguyện đóng góp tài năng của mình để phát triển cho chính cá nhân mình và ngân hàng. ABBANK mong muốn biến nguồn nhân lực trở thành ưu thế đặc biệt, giữ vai trò quyết định để thực hiện thành công những mục tiêu chiến lược đề ra.

Đến nay, các hoạt động xây dựng môi trường làm việc và xây dựng "Con Người ABBANK" đang ngày càng đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

➤ Hoạt động Đào tạo

Mục tiêu của hoạt động đào tạo là không ngừng cung cấp cơ hội để từng nhân viên nâng cao năng lực chuyên môn và năng suất lao động. Trong năm 2012, gần 200 khoá đào tạo tập trung vào các nhóm kỹ năng mềm; nhóm kiến thức chuyên môn và các chương trình đào tạo cập nhật kiến thức về quy trình sản phẩm nội bộ cho cán bộ đã được tổ chức, với hơn 6830 lượt cán bộ tham gia đào tạo dưới nhiều hình thức khác nhau. Ngân hàng tiếp tục coi trọng đào tạo đội ngũ quản lý các cấp. Từ năm 2008 đến nay, đã có 203 Quản lý các cấp được tham gia Chương trình Giám đốc chi nhánh do BTCL thực hiện và được NIBE SVV kiểm định chất lượng. Chương trình đào tạo Thúc đẩy bán hàng được triển khai toàn diện và hiệu quả trên hệ thống ABBANK đã hỗ trợ trang bị kiến thức và kỹ năng cho đội

ngũ kinh doanh. Ngân hàng đã thực hiện các chương trình đào tạo hội nhập, giúp cho cán bộ mới tuyển dụng hoà nhập nhanh vào môi trường ABBANK, thúc đẩy sự chia sẻ và hỗ trợ giữa các cán bộ nhân viên.

Về đối tác hợp tác đào tạo, ABBANK thường xuyên phối hợp với các tổ chức, đơn vị, và cá nhân có uy tín như BTCL, ABI, BEST, Bộ Công An, VCCI... cùng các giảng viên giàu kinh nghiệm nhằm đảm bảo chất lượng và hiệu quả của các khoá đào tạo. Bên cạnh đó, ABBANK cũng tập trung phát triển và tăng cường năng lực cho các giảng viên nội bộ, tăng khả năng tự chủ và tính bền vững của hoạt động đào tạo.

Định hướng hoạt động đào tạo của ABBANK trong giai đoạn tới là đào tạo tăng cường năng lực và chuẩn hóa đội ngũ cán bộ, nhằm đáp ứng được các mục tiêu chiến lược phát triển nguồn nhân lực bền vững, phục vụ chiến lược kinh doanh. Các hoạt động đào tạo sẽ tập trung vào các lĩnh vực như: Nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển năng lực quản lý lãnh đạo, tăng cường năng lực tự đào tạo và chuyển giao kiến thức nội bộ dưới các hình thức đào tạo đa dạng khác nhau.

➤ Tuyển dụng

Trong năm 2012, với việc mở rộng mạng lưới lên 140 điểm giao dịch, ABBANK cũng có sự tăng trưởng lớn về số lượng nhân viên trên toàn hệ thống. Trong bối cảnh thị trường tuyển dụng ngành ngân hàng đang có sự cạnh tranh mạnh mẽ về chính sách đãi ngộ, môi trường làm việc, lộ trình thăng tiến..., ABBANK vẫn hoàn thành chỉ tiêu tuyển dụng cho các vị trí yêu cầu. Đa số nhân viên ABBANK từ cấp độ chuyên viên đến quản lý đều có trình độ học vấn Đại học và sau Đại học, có kinh nghiệm từ 1 đến 5 năm hoặc từ 7-10 năm theo vị trí tuyển dụng.

Với các cán bộ quản lý trung cấp và sơ cấp, ABBANK ưu tiên phát triển nguồn cán bộ từ trong nội bộ, vừa tiết giảm chi phí tuyển dụng, vừa tạo cơ hội thăng tiến nghề nghiệp cho nhân viên. Đồng thời, ABBANK vẫn tiến hành tuyển dụng các ứng viên đã có kinh nghiệm từ các ngân hàng khác và các nhân sự đã tốt nghiệp sau đại học từ nước ngoài. Với cấp độ nhân viên, ABBANK đã tuyển dụng một số lượng lớn nhân sự từ các trường Đại học, Cao đẳng thuộc khối ngành Kinh tế.

Các nhân viên mới đều được tuyển dụng kỹ lưỡng theo các quy trình tuyển dụng chuẩn, sau khi tuyển dụng được tham dự các chương trình đào tạo nghiệp vụ, quy trình phục vụ khách hàng và kỹ năng giao tiếp trong thời gian thử việc.

Tính đến 31/12 /2012, tổng số nhân sự tại ABBANK là 2.766 người, trong đó:

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ %
Sau đại học	71	2.57%
Đại học	2040	73.75%
Cao đẳng, trung cấp, PTTH	655	23.68%
TỔNG CỘNG	2.766	100%

» Quan hệ lao động

Để đáp ứng cho nhu cầu phát triển và lớn mạnh liên tục, việc tập trung vào công tác phát triển nguồn nhân lực, đào tạo và xây dựng văn hoá doanh nghiệp luôn là ưu tiên hàng đầu của ABBANK.

ABBANK đã xây dựng và hoàn thiện các quy trình, quy chế trong hệ thống quản lý nhân sự như: Bộ quy tắc đạo đức nghề nghiệp và ứng xử nhằm nâng cao uy tín hoạt động của ABBANK, khẳng định về tính bảo mật, liêm chính trong các giao dịch, sự chính trực của Nhân viên trong đạo đức nghề nghiệp, đăng ký lại "Nội quy lao động ABBANK" với Sở LĐTBXH. ABBANK cũng đã xây dựng Quy định về thụ hưởng chế độ phúc lợi, tạo sự an tâm trong môi trường làm việc cho Cán bộ – Nhân viên.

Ngoài ra, các hoạt động đoàn thể mang tính động viên, tạo môi trường gắn kết cán bộ nhân viên cũng được Khối Nhân sự phối hợp tốt với Công đoàn ABBANK thực hiện như Team-building toàn ngân hàng, vận động trường, hiến máu nhân đạo, hội thi văn nghệ...

THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

Dữ liệu thống kê về cổ đông

Tính đến 31/12/2012:

- Số cổ đông trong nước: 5.467, sở hữu 80,00% vốn cổ phần.
- Số cổ đông nước ngoài: 1, sở hữu 20,00% vốn cổ phần.
- Có 3 cổ đông sở hữu từ 5% vốn cổ phần trở lên là:
 - + EVN sở hữu: 24,30%.
 - + Maybank sở hữu: 20,00%.
 - + Nhóm cổ đông Geleximco sở hữu: 20,00%.

Loại cổ đông	Tổng số cổ đông	Tỷ lệ sở hữu cổ phần (%)
Cổ đông cá nhân	5.428	34,62
Cổ đông tổ chức	39	45,34
Cổ đông nước ngoài	1	20,04

Các công ty có liên quan

Hiện nay, các Công ty liên quan mà ABBANK đang đầu tư bao gồm: Công ty con mà ABBANK nắm giữ 100% vốn là Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản Ngân hàng TMCP An Bình (ABBA) với giá trị đầu tư là 200 tỷ đồng; các Công ty liên kết là Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình (ABS), Công ty Cổ phần đầu tư Bất động sản An Bình (ABLAND), Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán An Bình (ABF) với tổng đầu tư là 54,3 tỷ đồng.

Năm 2012, hoạt động kinh doanh của Công ty ABBA vẫn được duy trì và phát triển ổn định, mang lại hiệu quả đáng kể cho Ngân hàng. Ngoài việc đem lại thu nhập

cho Ngân hàng (lợi nhuận trước thuế của ABBA năm 2012 đạt 38,245 tỷ đồng), ABBA còn hỗ trợ, phối hợp với Ngân hàng trong việc quản lý và khai thác tài sản đảm bảo nợ vay, mang lại sự an toàn và hiệu quả cho khách hàng cũng như các đối tác liên quan của ABBANK. Đối với các Công ty liên kết (ABS, ABF, ABLAND) do tình hình thị trường tài chính gặp nhiều khó khăn nên kết quả kinh doanh chưa đạt hiệu quả cao, nhưng cũng đem lại những giá trị nhất định cho ABBANK, góp phần xây dựng một khối liên minh tài chính và dịch vụ tài chính xoay quanh trục chính là hoạt động nghiệp vụ ngân hàng tại ABBANK.

Quản trị ngân hàng

Năm 2012 là một năm nhiều thách thức: khủng hoảng kinh tế, vấn đề thanh khoản và các khoản nợ xấu leo thang đã ảnh hưởng đến hoạt động của ngành ngân hàng nói chung. Đối diện những thử thách đó, ABBANK đã nỗ lực vượt qua giai đoạn khó khăn với cam kết xây dựng các tiêu chuẩn cao nhất về giá trị đạo đức, liêm chính và chuyên nghiệp trong tất cả các hoạt động. Là một phần thiết yếu của cam kết này, Hội đồng quản trị ABBANK đã áp dụng các tiêu chuẩn tốt nhất trong quản trị tổ chức. Thông qua đó, HĐQT nhận thấy sự cần thiết phải bảo đảm hoạt động kinh doanh của ngân hàng phù hợp với các nguyên tắc trong quy chế quản trị doanh nghiệp của ngân hàng, cùng với những quy định của Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan quản lý.

Ngân hàng đã xây dựng một bộ quy tắc đạo đức chi tiết, trở thành một phần của chính

sách nhân sự tổng thể. Tất cả các cán bộ, nhân viên được yêu cầu phải duy trì các tiêu chuẩn đạo đức cao nhất, nhằm đảm bảo hoạt động kinh doanh của Ngân hàng được tiến hành theo hướng tạo ra giá trị cho các cổ đông.

CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN TRỊ

Theo Điều lệ ngân hàng và những yêu cầu đặt ra bởi Ngân hàng Nhà nước, ABBANK đã thực hiện cơ cấu quản trị như sau:

- a) Đại hội đồng cổ đông.
- b) Hội đồng quản trị.
- c) Các Ủy ban của Hội đồng quản trị: Ủy ban nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro.
- d) Các Ủy ban của Ban Điều hành: Ủy ban giám sát rủi ro, Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ - Có, Ủy ban tín dụng.



THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG

► Đại hội đồng cổ đông

- Cổ đông có quyền tham gia Đại hội cổ đông được thông báo về Đại hội cổ đông qua website, báo chí toàn quốc và gửi thư qua đường bưu điện trước ngày Đại hội diễn ra. Nội dung họp và các tài liệu liên quan được đăng tải trên website, thông báo rõ trong thư mời để cổ đông truy cập, được chuẩn bị sẵn cho những người tham gia Đại hội cổ đông. Thủ tục thông báo chương trình họp Đại hội cổ đông đến các cổ đông và cách thức cổ đông nhận các tài liệu liên quan tới Đại hội được thực hiện theo quy định của Pháp luật hiện hành và Điều lệ Ngân hàng.
- Các cổ đông được quyền tham dự Đại hội cổ đông được thực hiện theo Điều 29 và Điều 32 của Điều lệ Ngân hàng.
- Chương trình và nội dung họp Đại hội cổ đông thường niên, mẫu ủy quyền, kết quả biểu quyết, và biên bản họp được cung cấp trên website ngân hàng: <http://www.abbank.vn>.

► Hội đồng quản trị

Trách nhiệm của Hội đồng quản trị.

Mục II - Nguyên tắc Quản trị doanh nghiệp của Quy chế Quản trị doanh nghiệp và Điều 55 và 56 của Điều lệ Ngân hàng quy định quyền hạn và thẩm quyền của Hội đồng quản trị bao gồm:

- Giám sát định hướng chiến lược của ngân hàng.
- Phê duyệt dự án vốn lớn, đầu tư và thoái vốn.
- Thực hiện đánh giá hoạt động kinh doanh của ngân hàng một cách khách quan và độc lập với Ban điều hành.
- Đảm bảo hoạt động hiệu quả và bảo cáo về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng.
- Xem xét và đánh giá các rủi ro kinh doanh của ngân hàng.
- Phê duyệt ngân sách hàng năm và kế hoạch kinh doanh của ngân hàng.
- Giám sát các chính sách và thủ tục, kiểm soát nội bộ, quản trị, quản lý rủi ro, đạo đức và giới hạn ủy quyền.
- Phê duyệt kết quả tài chính hàng năm và giao tiếp với cổ đông.
- Phê duyệt cơ cấu quản lý cấp cao, các trách nhiệm và kế hoạch tiếp nối.

HĐQT chịu trách nhiệm tổng thể về sự thành công của ngân hàng, đóng vai trò lãnh đạo và đưa ra các quyết định đúng đắn để giúp ABBANK đạt được tăng trưởng bền vững, hành động vì lợi ích tốt nhất của các cổ đông.

Thành phần Hội đồng quản trị

Tính đến ngày 27/5/2011, Ngân hàng có thành phần Hội đồng Quản trị bao gồm 5 thành viên. Trong đó 4 là thành viên không điều hành và có 1 thành viên độc lập.

Theo khoản 2.30 của Quy chế quản trị Doanh nghiệp của Ngân hàng, và Điều 43 của Điều lệ Ngân hàng, "độc lập" được hiểu là thành viên - người giúp "nâng cao tính trách nhiệm trong quá trình đưa ra các quyết định của HĐQT, nâng cao tính độc lập và tính khách quan của HĐQT, bảo đảm kiểm tra và cân đối hiệu quả đối với HĐQT, giảm xung đột lợi ích có thể xảy ra giữa quá trình lập chính sách và công tác quản lý hàng ngày của Ngân hàng, có tinh thần xây dựng và góp phần phát huy chiến lược và định hướng kinh doanh của Ngân hàng, bảo đảm có đầy đủ hệ thống kiểm soát nhằm bảo vệ lợi ích của Ngân hàng".

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chức vụ và tên	* Điều hành	** Không điều hành	Độc lập	Thành viên HĐQT kể từ:
Chủ tịch: Vũ Văn Tiến		x		31/3/2008
Phó Chủ tịch: Mai Quốc Hội		x		1/8/2010
Thành viên: Lee Tien Poh		x		27/5/2011
Thành viên: Đào Mạnh Kháng		x		27/5/2011
Thành viên: Nguyễn Trí Hiếu			x	24/3/2010

Ghi chú:

* Thành viên điều hành là thành viên tham gia vào việc quản lý hàng ngày của ngân hàng.

** Thành viên không điều hành là thành viên không tham gia quản lý hàng ngày của ngân hàng cũng như bất kỳ chi nhánh nào của ngân hàng.

Các thành viên từ nhiệm hay miễn nhiệm trong năm:

Năm 2012 không có thành viên trong HĐQT ABBANK từ nhiệm hay miễn nhiệm.

Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2012, Hội đồng quản trị họp 06 lần.

Đánh giá của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện các quy chế đánh giá và tự đánh giá, theo đúng khoản 2.67 và 2.68 của Quy chế Quản trị Doanh nghiệp.

CÁC ỦY BAN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị bao gồm các Ủy ban sau:

- Ủy ban Quản lý Rủi ro (RMC): được thành lập nhằm mục đích giúp cơ quan quản trị cao nhất của Ngân hàng là HĐQT thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình trong việc quyết định chính sách quản lý rủi ro, giám sát thực thi các biện pháp phòng ngừa rủi ro của Ngân hàng (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông).
- Ủy ban Nhân sự: được thành lập nhằm mục đích giúp cơ quan quản trị cao nhất của ngân hàng là Hội đồng quản trị thực hiện các quyền, và nghĩa vụ của mình trong việc quyết

định chính sách quản trị và cơ cấu nhân sự của ngân hàng (trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông).

CÁC ỦY BAN CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Ban điều hành bao gồm các Ủy ban sau:

- Ủy ban tín dụng: được thành lập nhằm mục đích đảm bảo chất lượng tín dụng trên toàn hệ thống ABBANK ổn định và hiệu quả.
- Ủy ban Giám sát Rủi ro (ERC): được chỉ định giám sát mức độ rủi ro nhằm kiểm tra tất cả các vấn đề rủi ro ngoại trừ rủi ro thị trường và rủi ro thanh khoản; trình lên RMC giải quyết và ra quyết định đối với những vấn đề vượt thẩm quyền của ERC.
- Ủy ban Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có: hỗ trợ HĐQT trong việc quản lý rủi ro thanh khoản và rủi ro thị trường. ALCO chịu trách nhiệm chính về việc phát triển, thực thi và xem xét các quy chế, chiến lược và chính sách liên quan đến việc quản lý bảng cân đối kế toán, quản lý vốn và quản lý rủi ro thị trường cũng như rủi ro thanh khoản của Ngân hàng.



Sau 20 năm xuất hiện trên thị trường Tài chính Ngân hàng, ABBANK đã trở thành một thương hiệu uy tín và thân thuộc. Với định vị là Ngân hàng bán lẻ thân thiện, cùng triết lý kinh doanh: "Sự hài lòng của khách hàng chính là phương châm cho mọi hoạt động kinh doanh của ABBANK", đã tạo dựng hình ảnh một ABBANK thân thiện và đồng cảm trên mọi mặt hoạt động.

➤ ABBANK vì cộng đồng

Năm 2012, tiếp tục duy trì định vị "Ngân hàng bán lẻ thân thiện", ABBANK đẩy mạnh phát triển thương hiệu thông qua các hoạt động truyền thông gắn với các hoạt động vì cộng đồng:

- Tổ chức chương trình "Tết An Bình" năm thứ 3 liên tiếp. Năm 2012, ABBANK tiếp tục hành trình mang Tết ấm đến với đồng bào nghèo tại hai xã Mường Tè và Nà Ốt - tỉnh Sơn La. Tại đây, ABBANK đã trao gần 250 suất quà gồm áo ấm và tiền mặt tới các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; trực tiếp tới thăm và giúp các hộ dân neo đơn dọn dẹp trang trí nhà cửa đón Tết. Bên cạnh đó, hơn 300 suất quà Tết cũng được trao cho người già, em nhỏ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em nhiễm chất độc da cam tại Cần Thơ, Đà Nẵng, Hà Nội và TP.HCM. Tổng giá trị quà Tết mà ABBANK trao tặng cho bà con nghèo trên khắp cả nước trong chương trình Tết An Bình 2012 là gần 350 triệu đồng. Trong đó, có hơn 16 triệu đồng ủng hộ từ khách hàng, và trên 100 triệu đồng từ cán bộ nhân viên của ABBANK.
- Chương trình từ thiện Hè yêu thương là hoạt động thường niên của ABBANK, được triển khai ở tất cả các chi nhánh của ABBANK trên toàn quốc, chia sẻ khó khăn với người nghèo, với những trẻ em có hoàn cảnh khó khăn... Chương trình không chỉ đóng góp thiết thực cho xã hội mà còn khẳng định và tăng cường hình ảnh một ABBANK luôn đồng hành và chia sẻ cùng cộng đồng.
- Tài trợ chương trình 24h Sống xanh: Là sự kết hợp giữa truyền hình thực tế (reality show) và TV show, mang ý nghĩa cộng đồng, bảo vệ môi trường nhằm định hướng cho người dân về thái độ sống có ý thức, văn minh và có trách nhiệm với môi trường, phù hợp với định vị thương hiệu ABBANK. Với ý nghĩa và nội dung tích cực, chương trình đã nhận được sự quan tâm của khán giả, và được ĐTH khai thác, phát lại trên kênh VTV6 - kênh dành cho giới trẻ.
- Tài trợ chương trình Nhân tài đất Việt, năm

thứ 5 liên tiếp. Đây là giải thưởng uy tín dành cho những sáng kiến trong lĩnh vực Công nghệ thông tin dành cho sinh viên các trường Đại học trên toàn quốc. Việc tham gia tài trợ chương trình khẳng định uy tín và thương hiệu ABBANK như một ngân hàng luôn quan tâm ủng hộ các tài năng trẻ của đất nước.

Những hoạt động xã hội mà ABBANK triển khai đã để lại ấn tượng đối với công chúng, tăng cường uy tín, lòng tin và sự tự hào của toàn thể nhân viên ABBANK về một ngân hàng thân thiện với cộng đồng.

➤ ABBANK: sản phẩm dịch vụ thân thiện, hiện đại

Thương hiệu ABBANK được biết đến là một ngân hàng bán lẻ hiện đại với việc đa dạng các sản phẩm - dịch vụ, đáp ứng tối đa nhu cầu khách hàng. Các chương trình khuyến mại, chăm sóc khách hàng, sản phẩm - dịch vụ mới, đặc biệt là sản phẩm dịch vụ công nghệ cao, ngân hàng điện tử... được ABBANK quảng bá rộng rãi trên các kênh truyền thông.

➤ ABBANK: Mạng lưới rộng khắp

ABBANK chú trọng đẩy mạnh uy tín và tần suất xuất hiện thương hiệu tại từng chi nhánh, từng địa phương, tạo nên ấn tượng về một Ngân hàng thân thiện:

- Tăng cường hệ thống bảng biển quảng cáo cho các chi nhánh, hỗ trợ việc kiểm soát hình ảnh thương hiệu tại địa phương nhằm đảm bảo hình ảnh thương hiệu thống nhất trên toàn hệ thống.
- Tăng cường tiếp thị trực tiếp tại Chi nhánh như: Tổ chức chương trình Roadshow huy động đồng loạt tại tất cả các Chi nhánh trên toàn quốc; Hỗ trợ các hoạt động tiếp thị trực tiếp, thúc đẩy kinh doanh tại từng đơn vị.

➤ ABBANK và sự hài lòng của khách hàng

Theo kết quả nghiên cứu thị trường mới nhất năm 2012, độ nhận biết về thương hiệu tương đối cao với 55% số lượng khách hàng được hỏi biết đến ABBANK, tăng 10% so với năm 2011. Và cũng theo kết quả này thì 100% Khách hàng Doanh nghiệp và 99% Khách hàng Cá nhân của ABBANK hài lòng khi sử dụng dịch vụ của ABBANK. Điều này chứng tỏ, các hoạt động về phát triển thương hiệu đang đi đúng hướng, duy trì được sự hài lòng của khách hàng, gia tăng độ nhận biết thương hiệu cũng như uy tín của thương hiệu ABBANK trên thị trường ngân hàng.





BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Số: 0391/Deloitte-AUDHCM-RE

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều Hành
Ngân hàng TMCP An Bình**

Chúng tôi đã kiểm toán bảng cân đối kế toán riêng tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng, báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính riêng kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính riêng") của Ngân hàng TMCP An Bình (gọi tắt là "Ngân hàng") được lập ngày 27 tháng 03 năm 2013 từ trang 4 đến trang 57. Các báo cáo tài chính riêng kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Điều Hành và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong báo cáo của Ban Điều Hành tại trang 1 và 2, Ban Điều Hành Ngân hàng có trách nhiệm lập báo cáo tài chính riêng. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Báo cáo tài chính riêng của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác, báo cáo kiểm toán này được phát hành ngày 25 tháng 02 năm 2012 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính riêng không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng liên quan đến các số liệu và thông tin trình bày trên báo cáo tài chính riêng. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Điều Hành cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính riêng. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam.



Lê Đình Từ
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0488/KTV
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 27 tháng 03 năm 2013
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Trần Thị Kim Khánh
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0395/KTV

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B 02/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2012	31/12/2011
TÀI SẢN			
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý	5	382.092	465.014
Tiền gửi tại NHNN	6	1.975.390	823.202
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác	7	10.815.839	7.842.420
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác	7.1	6.305.872	7.634.872
Cho vay các TCTD khác	7.2	4.509.967	209.116
Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác	10	-	(1.568)
Chứng khoán kinh doanh		1.810	3.257
Chứng khoán kinh doanh	8	4.711	11.123
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	8	(2.901)	(7.866)
Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác		1.629	-
Cho vay khách hàng		18.342.169	19.597.646
Cho vay khách hàng	9	18.755.777	19.915.501
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	10	(413.608)	(317.855)
Chứng khoán đầu tư	11	6.788.692	6.649.131
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	11.1	1.618.714	311.938
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	11.2	5.244.140	6.387.751
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư	11.3	(74.162)	(50.558)
Góp vốn, đầu tư dài hạn	12	516.950	519.380
Đầu tư vào công ty con	12.1	200.000	200.000
Đầu tư vào công ty liên kết	12.2	54.281	55.605
Đầu tư dài hạn khác	12.3	268.039	268.039
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn	12.4	(5.370)	(4.264)
Tài sản cố định		806.457	715.461
Tài sản cố định hữu hình	13	556.812	541.000
a. Nguyên giá TSCĐ	13	728.988	679.527
b. Hao mòn TSCĐ	13	(172.176)	(138.527)
Tài sản cố định vô hình	14	249.645	174.461
a. Nguyên giá TSCĐ	14	315.378	222.273
b. Hao mòn TSCĐ	14	(65.733)	(47.812)
Tài sản Có khác	15	6.535.281	5.010.243
Các khoản phải thu	15.1	4.095.218	4.198.794
Các khoản lãi, phí phải thu		1.041.741	640.501
Tài sản Có khác	15.2	1.476.247	224.826
Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác	15.3	(77.925)	(53.878)
TỔNG TÀI SẢN		46.166.309	41.625.754

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B 02/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2012	31/12/2011
NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước	16	-	1.212.376
Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác		6.996.645	9.458.785
Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác	17	3.800.787	9.359.675
Vay các tổ chức tín dụng khác	18	3.195.858	99.110
Tiền gửi của khách hàng	19	28.939.817	20.351.233
Các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	20	-	9.347
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro	21	75.602	51.270
Phát hành giấy tờ có giá	22	4.624.036	5.239.916
Các khoản nợ khác		667.873	591.168
Các khoản lãi, phí phải trả		595.520	480.541
Các khoản phải trả và công nợ khác	23	48.804	86.937
Dự phòng rủi ro khác (Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng)	10	23.549	23.690
Tổng nợ phải trả		41.303.973	36.914.095
Vốn và các quỹ	25	4.862.336	4.711.659
Vốn của tổ chức tín dụng	25	4.223.158	4.223.158
a. Vốn điều lệ	25.1	4.200.000	4.200.000
b. Thặng dư vốn cổ phần	25.1	204.299	204.299
c. Cổ phiếu quỹ	25.1	(181.141)	(181.141)
Quỹ của tổ chức tín dụng	25.2	269.873	167.304
Lợi nhuận chưa phân phối	25.1	369.305	321.197
Tổng vốn chủ sở hữu	25	4.862.336	4.711.659
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		46.166.309	41.625.754

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN RIÊNG

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

	<u>31/12/2012</u>	<u>31/12/2011</u>
Bảo lãnh tài chính	Triều đồng 822.680	Triều đồng 842.622
Cam kết trong nghiệp vụ thương mại	1.429.527	876.926
Bảo lãnh khác	1.140.755	1.063.542
Cam kết giao dịch mua hối đoái giao ngay	3	2.747
Cam kết giao dịch bán hối đoái giao ngay	3	2.692
Cam kết giao dịch mua ngoại tệ có kỳ hạn	116.683	-
Cam kết giao dịch bán ngoại tệ có kỳ hạn	116.481	-
Cam kết giao dịch hoán đổi tiền tệ	833.253	1.384.173
	<u>4.459.385</u>	<u>4.172.702</u>



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng Phòng Kế toán Tổng hợp
và Thống kê



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng




Ông Phạm Duy Hiếu
Quyền Tổng Giám đốc
Ngày 27 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B 03/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	2012	2011
Thu từ lãi và các khoản thu nhập có tính chất lãi	26	4.649.672	5.053.143
Chi phí lãi và các khoản chi phí có tính chất lãi	27	(2.980.993)	(3.223.598)
Thu thuần từ lãi và các khoản thu nhập có tính chất lãi		1.668.679	1.829.545
Thu nhập từ các khoản phí và hoa hồng	28	160.396	181.305
Chi phí cho các khoản phí và hoa hồng	28	(61.599)	(170.650)
Thu thuần từ các khoản phí và hoa hồng	28	98.797	10.655
Lỗ thuần từ kinh doanh ngoại hối	29	(30.461)	(14.743)
Lãi/(Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh	30	395	(4.839)
Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	31	(3.444)	(54.908)
Thu nhập hoạt động kinh doanh khác		8.957	4.928
Chi phí hoạt động khác		(5.476)	(3.421)
Thu nhập từ hoạt động kinh doanh khác		3.481	1.507
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần	32	20.212	62.678
Chi phí quản lý doanh nghiệp	33	(1.095.221)	(859.401)
Thu nhập thuần trước dự phòng cho các khoản lỗ tín dụng		662.438	970.494
Dự phòng cho các khoản lỗ tín dụng		(170.490)	(570.017)
Lợi nhuận trước thuế		491.948	400.477
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	34	(119.252)	(86.566)
Lợi nhuận sau thuế		372.696	313.911



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng Phòng Kế toán Tổng hợp
và Thống kê



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng




Ông Phạm Duy Hiếu
Quyền Tổng Giám đốc
Ngày 27 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B 04/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	2012	2011
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	4.248.432	4.747.602
Chi phí lãi và các khoản chi phí tương tự đã trả	(2.866.014)	(3.126.752)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	98.797	10.656
Chênh lệch số tiền thực chi từ hoạt động kinh doanh chứng khoán, vàng bạc, ngoại tệ	(38.475)	(23.827)
Thu nhập khác	(3.631)	1.339
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn dự phòng rủi ro	6.920	51
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.040.907)	(916.701)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(141.585)	(105.995)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	263.537	586.373
Biến động các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác	(1.579.647)	(2.309.673)
Biến động các khoản về kinh doanh chứng khoán	(56.753)	(3.335.561)
Biến động các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	(1.629)	2.238
Biến động các khoản cho vay khách hàng	1.159.724	(38.603)
Biến động nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản (tín dụng, chứng khoán, đầu tư dài hạn)	(52.842)	(469.747)
Biến động khác về tài sản hoạt động	(1.138.945)	(1.087.636)
Lưu chuyển tiền thuần trước thay đổi về nợ ngắn hạn	(1.406.555)	(6.652.609)
Biến động các khoản nợ Chính phủ và NHNN	(1.212.376)	1.112.376
Biến động các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	(2.462.140)	3.036.970
Biến động tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả KBNN)	8.588.584	(3.110.902)
Biến động phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	(341.064)	2.749.916
Biến động vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	24.332	35.422
Biến động các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	(9.347)	9.347
Biến động khác về công nợ hoạt động	(251.527)	(368.205)
Chi từ các quỹ của TCTD	(32.797)	(32.796)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	2.897.110	(3.220.481)

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ RIÊNG (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B 04/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	2012	2011
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
Mua sắm tài sản cố định	(142.566)	(51.566)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	17	269
Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	175	-
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(7.600)	(1.700)
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	24	-
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	20.212	55.984
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(129.738)	2.987
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
Cổ tức trả cho cổ đông, lợi nhuận đã chia	(205.902)	(181.722)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(205.902)	(181.722)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	2.561.470	(3.399.216)
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm đầu năm	5.828.896	9.228.112
Tiền và các khoản tương đương tiền tại thời điểm cuối năm	8.390.366	5.828.896



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng Phòng Kế toán Tổng hợp
và Thống kê



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng




Ông Phạm Duy Hiếu
Quyền Tổng Giám đốc
Ngày 27 tháng 03 năm 2013

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi:

**Các cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Điều Hành
Ngân hàng TMCP An Bình**

Chúng tôi đã kiểm toán bằng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cùng với báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo (gọi chung là "báo cáo tài chính hợp nhất") của Ngân hàng TMCP An Bình (gọi tắt là "Ngân hàng") được lập ngày 08 tháng 04 năm 2013 từ trang 4 đến trang 57. Các báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Điều Hành và Kiểm toán viên

Như đã trình bày trong báo cáo của Ban Điều Hành tại trang 1 và 2, Ban Điều Hành Ngân hàng có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hợp nhất. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Báo cáo tài chính hợp nhất của Ngân hàng cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác, báo cáo kiểm toán này được phát hành ngày 25 tháng 02 năm 2012 đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần.

Cơ sở của ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi phải lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý rằng báo cáo tài chính hợp nhất không có các sai sót trọng yếu. Công việc kiểm toán bao gồm việc kiểm tra, trên cơ sở chọn mẫu, các bằng chứng liên quan đến các số liệu và thông tin trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi cũng đồng thời tiến hành đánh giá các nguyên tắc kế toán được áp dụng và những ước tính quan trọng của Ban Điều Hành cũng như cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính hợp nhất. Chúng tôi tin tưởng rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Ngân hàng tại ngày 31 tháng 12 năm 2012 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan áp dụng cho các tổ chức tín dụng tại Việt Nam.



Lê Đình Tứ
Phó Tổng Giám đốc
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0488/KTV
Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM
Ngày 08 tháng 04 năm 2013
Thành phố Hồ Chí Minh, CHXHCN Việt Nam

Trần Thị Kim Khánh
Kiểm toán viên
Chứng chỉ Kiểm toán viên số 0395/KTV

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B02/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	31/12/2012	31/12/2011
TÀI SẢN			
Tiền mặt, vàng bạc, đá quý		382.092	465.014
Tiền gửi tại NHNN		1.975.390	823.202
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác và cho vay các TCTD khác		10.865.838	7.942.421
Tiền, vàng gửi tại các TCTD khác		6.355.871	7.734.873
Cho vay các TCTD khác		4.509.967	209.116
Dự phòng rủi ro cho vay các TCTD khác		-	(1.568)
Chứng khoán kinh doanh		1.810	3.355
Chứng khoán kinh doanh		4.711	11.243
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		(2.901)	(7.888)
Các công cụ tài chính phải sinh và các tài sản tài chính khác		1.629	-
Cho vay khách hàng		18.342.169	19.597.646
Cho vay khách hàng		18.755.777	19.915.501
Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng		(413.608)	(317.855)
Chứng khoán đầu tư		7.334.442	7.145.381
Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán		1.618.714	311.938
Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn		5.789.890	6.884.001
Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư		(74.162)	(50.558)
Góp vốn, đầu tư dài hạn		317.609	321.972
Đầu tư vào công ty con		-	-
Đầu tư vào công ty liên kết		50.153	54.523
Đầu tư dài hạn khác		268.039	268.039
Dự phòng giảm giá đầu tư dài hạn		(583)	(590)
Tài sản cố định		807.338	716.538
Tài sản cố định hữu hình		557.693	542.077
a. Nguyên giá TSCĐ		730.285	680.781
b. Hao mòn TSCĐ		(172.592)	(138.704)
Tài sản cố định vô hình		249.645	174.461
a. Nguyên giá TSCĐ		315.378	222.273
b. Hao mòn TSCĐ		(65.733)	(47.812)
Tài sản Có khác		5.985.369	4.526.430
Các khoản phải thu		3.243.935	3.592.779
Các khoản lãi, phí phải thu		1.022.997	627.973
Tài sản thuế TNDN hoãn lại		-	-
Tài sản Có khác		1.808.962	368.556
Các khoản dự phòng rủi ro cho các tài sản Có nội bảng khác		(90.525)	(62.878)
TỔNG TÀI SẢN		46.013.686	41.541.959

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B02/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh		
		31/12/2012	31/12/2011
NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			
Các khoản nợ Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước		-	1.212.376
Tiền gửi và vay các tổ chức tín dụng khác		6.996.645	9.458.785
Tiền gửi của các tổ chức tín dụng khác		3.800.787	9.359.675
Vay các tổ chức tín dụng khác		3.195.858	99.110
Tiền gửi của khách hàng		28.734.042	20.249.558
Các công cụ tài chính phải sinh và các khoản nợ tài chính khác		-	9.347
Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay tổ chức tín dụng chịu rủi ro		75.602	51.270
Phát hành giấy tờ có giá		4.624.036	5.239.916
Các khoản nợ khác		683.116	597.617
Các khoản lãi, phí phải trả		594.569	479.886
Các khoản phải trả và công nợ khác		64.996	94.041
Dự phòng rủi ro khác (Dự phòng cho công nợ tiềm ẩn và cam kết ngoại bảng)		23.551	23.690
Tổng nợ phải trả		41.113.441	36.818.869
Vốn và các quỹ		4.501.755	4.392.971
Vốn của tổ chức tín dụng		4.224.152	4.224.152
a. Vốn điều lệ		4.200.000	4.200.000
b. Vốn đầu tư XDCB		994	994
c. Thặng dư vốn cổ phần		204.299	204.299
d. Cổ phiếu quỹ		(181.141)	(181.141)
Quỹ của tổ chức tín dụng		277.603	168.819
Lợi nhuận chưa phân phối		398.490	330.119
Tổng vốn chủ sở hữu		4.900.245	4.723.090
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU		46.013.686	41.541.959

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B02/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

	31/12/2012	31/12/2011
	Triệu đồng	Triệu đồng
Bảo lãnh tài chính	822.680	842.622
Cam kết trong nghiệp vụ thư tín dụng	1.429.527	876.926
Bảo lãnh khác	1.140.755	1.063.542
Cam kết giao dịch mua hối đoái giao ngay	3	2.747
Cam kết giao dịch bán hối đoái giao ngay	3	2.692
Cam kết giao dịch mua ngoại tệ có kỳ hạn	116.683	-
Cam kết giao dịch bán ngoại tệ có kỳ hạn	116.481	-
Cam kết giao dịch hoán đổi tiền tệ	833.253	1.384.173
	4.459.385	4.172.702



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng Phòng Kế toán Tổng hợp
và Thống kê



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng




Ông Phạm Duy Hiếu
Quyền Tổng Giám đốc
Ngày 08 tháng 04 năm 2013

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B03/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	2012	2011
Thu từ lãi và các khoản thu nhập có tính chất lãi		4.711.628	5.090.760
Chi phí lãi và các khoản chi phí có tính chất lãi		(2.994.302)	(3.218.684)
Thu thuần từ lãi và các khoản thu nhập có tính chất lãi		1.717.326	1.872.076
Thu nhập từ các khoản phí và hoa hồng		162.210	181.537
Chi phí cho các khoản phí và hoa hồng		(61.599)	(170.650)
Thu thuần từ các khoản phí và hoa hồng		100.611	10.887
Lỗ thuần từ kinh doanh ngoại hối		(30.461)	(14.743)
Lãi (Lỗ) thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh		(3.182)	(4.861)
Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư		(3.444)	(54.908)
Thu nhập hoạt động kinh doanh khác		8.961	11.874
Chi phí hoạt động khác		(5.785)	(8.910)
Thu nhập từ hoạt động kinh doanh khác		3.176	2.964
Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần		17.180	26.261
Chi phí quản lý doanh nghiệp		(1.102.454)	(866.025)
Thu nhập thuần trước dự phòng cho các khoản lỗ tín dụng		698.752	971.651
Dự phòng cho các khoản lỗ tín dụng		(170.490)	(570.017)
Lợi nhuận trước thuế		528.262	401.634
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành		(128.972)	(94.588)
Lợi nhuận sau thuế		399.290	307.046



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng Phòng Kế toán Tổng hợp
và Thống kê



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng




Ông Phạm Duy Hiếu
Quyền Tổng Giám đốc
Ngày 08 tháng 04 năm 2013

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B04/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	2012	2011
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH		
Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	4.316.604	4.780.960
Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(2.879.619)	(3.122.393)
Thu nhập từ hoạt động dịch vụ nhận được	100.611	10.887
Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)	(42.074)	(23.827)
Thu nhập khác	(3.936)	2.466
Tiền thu các khoản nợ đã được xử lý xoá, bù đắp bằng nguồn rủi ro	6.920	51
Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.045.407)	(925.769)
Tiền thuế thu nhập thực nộp trong năm	(151.305)	(108.886)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và vốn lưu động	301.794	613.489
Những thay đổi về tài sản hoạt động	(1.660.149)	(7.210.557)
Biến động các khoản tiền, vàng gửi và cho vay các TCTD khác	(1.579.648)	(2.376.068)
Biến động các khoản về kinh doanh chứng khoán	(106.133)	(3.094.681)
Biến động các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	(1.629)	2.238
Biến động các khoản cho vay khách hàng	1.159.724	(38.603)
Biến động nguồn dự phòng để bù đắp các khoản tổn thất	(52.847)	(469.747)
Biến động khác về tài sản hoạt động	(1.079.616)	(1.233.696)
Những thay đổi về công nợ hoạt động	4.208.537	3.335.057
Biến động các khoản nợ Chính phủ và NHNN	(1.212.376)	1.112.376
Biến động các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD	(2.462.140)	3.036.970
Biến động tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)	8.484.484	(3.207.755)
Biến động phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	(9.347)	2.749.916
Biến động vốn tài trợ, uỷ thác đầu tư, cho vay mà TCTD chịu rủi ro	24.332	35.422
Biến động khác về công nợ hoạt động	(241.952)	(368.423)
Chi từ quỹ của TCTD	(33.400)	(32.796)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	2.850.182	(3.262.011)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
Mua sắm tài sản cố định	(142.609)	(52.808)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	17	269
Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	175	-
Tiền thu từ bán, thanh lý bất động sản đầu tư	-	5.800
Tiền chi đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	(7.600)	(1.700)
Tiền thu đầu tư, góp vốn vào các đơn vị khác	24	-
Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	17.180	25.994
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(132.813)	(22.445)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012

Mẫu B04/TCTD

Đơn vị: Triệu đồng

CHỈ TIÊU	2012	2011
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
Tăng vốn cổ phần từ phát hành cổ phiếu	-	
Cổ tức trả cho cổ đông	(205.902)	(181.722)
Tiền chi mua cổ phiếu ngân quỹ	-	
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	(205.902)	(181.722)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	2.511.467	(3.466.178)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	5.928.898	9.395.076
Điều chỉnh ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá	-	-
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	8.440.365	5.928.898



Ông Nguyễn Công Anh
Trưởng Phòng Kế toán Tổng hợp
và Thống kê



Ông Bùi Quốc Việt
Kế toán trưởng



Ông Phạm Duy Hiếu
Quyền Tổng Giám đốc
Ngày 08 tháng 04 năm 2013



MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH

AN GIANG

CN An Giang

904B Hà Hoàng Hổ, phường Mỹ Xuyên,
TP. Long Xuyên.
Tel: (076) 3940786 - Fax: (076) 3940445.

BẠC LIÊU

CN Bạc Liêu

160A Quốc Lộ 1A, Khóm 2, phường 7,
Thành Phố Bạc Liêu.
Tel: (0781) 3959500 - Fax: (0781) 3959600.

BẮC NINH

CN Bắc Ninh

10 Nguyễn Đăng Đạo, phường Tiến An,
TP. Bắc Ninh.
Tel: (0241) 3893068 - Fax: (0241) 3893100.

PGD Từ Sơn

346 Trần Phú, phường Đồng Ngàn,
Thị xã Từ Sơn, huyện Từ Sơn.
Tel: (0241) 3760511 - Fax: (0241) 3760512.

PGD Yên Phong

32 Phố Chờ, Thị trấn Chờ, huyện Yên Phong.
Tel: (0241) 3891811 - Fax: (0241) 3891661.

BÌNH DƯƠNG

CN Bình Dương

470 khu 1, Đại lộ Bình Dương,
phường Hiệp Thành, Thành Phố Thủ Dầu Một.
Tel: (0650) 3872218. Fax: (0650) 3872217.

PGD Bến Cát

400 Khu phố 2, Thị trấn Mỹ Phước,
huyện Bến Cát.
Tel: (0650) 3556208 - Fax: (0650) 3556209.

PGD Dầu Tiếng

11B Hùng Vương, KP 4B, Thị trấn Dầu Tiếng,
huyện Dầu Tiếng.
Tel: (0650) 3519102 - Fax: (0650) 3519103.

PGD Phú Giáo

Khu phố 5, Thị trấn Phước Vĩnh,
huyện Phú Giáo.
Tel: (0650) 3674878 - Fax: (0650) 3674987.

PGD Tân Uyên

Lô 13K-14K Khu dân cư thương mại Uyên
Hưng, Thị trấn Uyên Hưng, huyện Tân Uyên.
Tel: (0650) 3642537 - Fax: (0650) 3642536.

PGD Thuận An

T6/27 Quốc Lộ 13, Ấp Bình Đức, Xã Bình Hoà,
huyện Thuận An.
Tel: (0650) 3782609 - Fax: (0650) 3782608.

BÌNH PHƯỚC

CN Bình Phước

Đường Hùng Vương, phường Tân Bình,
Thị xã Đồng Xoài.
Tel: (0651) 3886188 - Fax: (0651) 3886177.

PGD Bình Long

221 Nguyễn Huệ, Thị xã Bình Long.
Tel: (0651) 3611555 - Fax: (0651) 3612555.

BÌNH THUẬN

CN Bình Thuận

268 - 270 Trần Hưng Đạo, phường Bình Hưng,
TP. Phan Thiết.
Tel: (062) 3722122 - Fax: (062) 3722121.

CẦN THƠ

CN Cần Thơ

74 - 76 Hùng Vương, phường Thới Bình,
quận Ninh Kiều.
Tel: (0710) 3732555, 3768096, 3768097
Fax: (0710) 3732556.

PGD An Nghiệp

152-154 Trần Hưng Đạo, Phường An Nghiệp,
quận Ninh Kiều.
Tel: (0710) 3732177 - Fax: (0710) 3732558.

PGD Cái Răng

216 QL1A, phường Lê Bình, quận Cái Răng.
Tel: (0710) 3915435 - Fax: (0710) 3915436.

PGD Ô Môn

103 Quốc Lộ 91, KV 4, phường Châu Văn Liêm,
quận Ô Môn.
Tel: (0710) 3664790 - Fax: (0710) 3664791.

ĐÀ NẴNG

CN Đà Nẵng

179 Nguyễn Chí Thanh, phường Hải Châu 1,
quận Hải Châu.
Tel: (0511) 2222227, 2225262, 2225263
Fax: (0511) 2225265.

PGD Hải Châu

194-196 Quang Trung, quận Hải Châu.
Tel: (0511) 2221155, 2221156, 2221157
Fax: (0511) 2221150.

PGD Hùng Vương

195 Hùng Vương, quận Hải Châu.
Tel: (0511) 2225696 - Fax: (0511) 2225698.

PGD Liên Chiêu

183 Tôn Đức Thắng, phường Hòa Minh,
quận Liên Chiêu.
Tel: (0511) 2220099, 2225301, 2225302
Fax: (0511) 2220088.

PGD Nguyễn Văn Linh

174 Nguyễn Văn Linh, quận Thanh Khê.
Tel: (0511) 2221230, 2221222
Fax: (0511) 2221231.

PGD Phan Châu Trinh

193 Phan Chu Trinh, quận Hải Châu.
Tel: (0511) 2222114, 2222115, 2222116.
Fax: (0511) 2222117.

PGD Trưng Nữ Vương

391 Trưng Nữ Vương, quận Hải Châu.
Tel: (0511) 2221555 - Fax: (0511) 2221559.

QTK Núi Thành

164 Núi Thành, phường Hoà Cường Bắc,
quận Hải Châu.
Tel: (0511) 2602898, 2602899
Fax: (0511) 2602897.

ĐỒNG NAI**CN Đồng Nai**

312-314 Nguyễn Ái Quốc, phường Tân Tiến,
TP. Biên Hòa.
Tel: (061) 2220226 - Fax: (061) 2220224.

PGD Chợ Biên Hoà

85 Phan Chu Trinh, phường Hoà Bình,
TP. Biên Hoà.
Tel: (061) 2800368 - Fax: (061) 2800369.

PGD Long Thành

Tổ 15, Khu Văn Hải, Thị trấn Long Thành,
Huyện Long Thành.
Tel: (061) 2807368 - Fax: (061) 2807369.

PGD Hồ Nai

67/16 Quốc Lộ 1, phường Tân Hoà, TP. Biên Hoà.
Tel: (061) 2813338 - Fax: (061) 2813339.

ĐỒNG THÁP**CN Đồng Tháp**

242 - 244 Nguyễn Huệ, phường 2, TP. Cao Lãnh.
Tel: (067) 3877606 - Fax: (067) 3875998.

GIA LAI**CN Gia Lai**

106 Lê Lợi, phường Hoa Lư, TP. Pleiku.
Tel: (059) 3723222 - Fax: (059) 3723226.

PGD Kbang

40 Trần Hưng Đạo, Thị trấn Kbang,
Huyện Kbang.
Tel: (059) 3880999 - Fax: (059) 3880189.

PGD Pleiku

162B2 Hai Bà Trưng, phường Yên Đỗ, TP. Pleiku.
Tel: (059) 3880189 - Fax: (059) 3880188.

HÀ NỘI**CN Hà Nội**

101 Láng Hạ, quận Đống Đa.
Tel: (04) 35622828 - Fax: (04) 35624655.

PGD Bắc Thăng Long

Cổ Điển, Hải Bối, Đông Anh.
Tel: (04) 39518531 - Fax: (04) 39518532.

PGD Đại Kim

A5 khu C8, Khu đô thị mới Đại Kim, Định Công,
phường Đại Kim, quận Hoàng Mai.
Tel: (04) 35401044 - Fax: (04) 35401045.

PGD Đào Tấn

33 Đào Tấn, quận Ba Đình.
Tel: (04) 37669350 - Fax: (04) 37669360.

PGD Đình Tiên Hoàng

69 Đình Tiên Hoàng, quận Hoàn Kiếm.
Tel: (04) 39262865 - Fax: (04) 39262870.

PGD Đội Cấn

279A Đội Cấn, quận Ba Đình.
Tel: (04) 37226580 - Fax: (04) 37226579.

PGD Đông Anh

1 Cao Lỗ, Thôn Phan Xá, xã Uy Nỗ,
huyện Đông Anh.
Tel: (04) 39655638 - Fax: (04) 39655640.

PGD Giải Phóng

441 Giải Phóng, phường Phương Liệt,
quận Thanh Xuân.
Tel: (04) 62551111 - Fax: (04) 62841307.

PGD Hà Đông

1 Trần Phú, quận Hà Đông.
Tel: (04) 33545757 - Fax: (04) 33545017.

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH

PGD Hàng Nón

2 Hàng Nón, phường Hàng Gai,
quận Hoàn Kiếm.
Tel: (04) 39381303 - Fax: (04) 39381 305.

PGD Hoàng Cầu

36 Hoàng Cầu, phường Ô Chợ Dừa,
quận Đống Đa.
Tel: (04) 62595555 - Fax: (04) 62779727.

PGD Hoàng Quốc Việt

141 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô,
quận Cầu Giấy.
Tel: (04) 62816233 - Fax: (04) 62816235.

PGD Hồ Tùng Mậu

400 Hồ Tùng Mậu, Thị trấn Cầu Diễn,
huyện Từ Liêm.
Tel: (04) 37634822 - Fax: (04) 37634821.

PGD Lê Trọng Tấn

30 Lê Trọng Tấn, quận Thanh Xuân.
Tel: (04) 35665406 - Fax: (04) 35665405.

PGD Lò Đức

126 Lò Đức, phường Đồng Mác,
quận Hai Bà Trưng.
Tel: (04) 39727327 - Fax: (04) 39727328.

PGD Ngô Gia Tự

431 Ngô Gia Tự, phường Đức Giang,
quận Long Biên.
Tel: (04) 36526405 - Fax: (04) 36526406.

PGD Nguyễn Văn Cừ

453 Nguyễn Văn Cừ, quận Long Biên.
Tel: (04) 38736040 - Fax: (04) 38736072.

PGD Phố Huế

42 Tô Hiến Thành, phường Bùi Thị Xuân,
quận Hai Bà Trưng.
Tel: (04) 62525678 - Fax: (04) 62780020.

PGD Quán Thánh

132 Phố Quán Thánh, phường Quán Thánh,
Ba Đình.
Tel: (04) 37152406 - Fax: (04) 37152413.

PGD Quang Trung Hà Đông

353 Quang Trung, phường Quang Trung,
quận Hà Đông.
Tel: (04) 33117626 - Fax: (04) 33117627.

PGD Tây Hồ

387 Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô,
quận Cầu Giấy.
Tel: (04) 37592483 - Fax: (04) 37592484.

PGD Tôn Đức Thắng

141 Tôn Đức Thắng, quận Đống Đa.
Tel: (04) 35132190 - Fax: (04) 35132218.

PGD Trần Đăng Ninh

109 Trần Đăng Ninh, quận Cầu Giấy.
Tel: (04) 37930436 - Fax: (04) 37930457.

PGD Trần Khát Chân

288 Trần Khát Chân, quận Hai Bà Trưng.
Tel: (04) 39724814 - Fax: (04) 39724815.

QTK Doãn Kế Thiện

229 Doãn Kế Thiện, quận Cầu Giấy.
Tel: (04) 37921261/63 - Fax: (04) 37921262.

QTK Dục Tú

Km 3, Quốc Lộ 3, Đồng Dấu, Dục Tú, Đông Anh.
Tel: (04) 39617300/01 - Fax: (04) 39617302.

QTK Lê Lợi

110 Lê Lợi, phường Nguyễn Trãi, quận Hà Đông.
Tel: (04) 33119608 - Fax: (04) 33119606.

QTK Phố Huế

Lầu 1, 48 - 50 Phố Huế, phường Hàng Bài, quận
Hoàn Kiếm.
Tel: (04) 39447150 - Fax: (04) 39447152.

HẢI PHÒNG

CN Hải Phòng

9 Trần Hưng Đạo, quận Hồng Bàng.
Tel: (031) 3529665 - Fax: (031) 3529664.

PGD Lạch Tray

5 Lạch Tray, phường Lạch Tray, quận Ngô Quyền.
Tel: (031) 263388 - Fax: (031) 263366.

PGD Ngô Quyền

295B Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ,
quận Ngô Quyền.
Tel: (031) 3568766 - Fax: (031) 3568799.

PGD Trần Nguyên Hân

263K - 263L Trần Nguyên Hân, quận Lê Chân.
Tel: (031) 3789111 - Fax: (031) 3789777.

HỒ CHÍ MINH

HỘI SỞ - SỞ GIAO DỊCH

170 Hai Bà Trưng, phường Đa Kao,
quận 1, TP.HCM
Tel: (08) 38244855 - Fax: (08) 38244856.

PGD Bình Tân

472 Kinh Dương Vương, quận Bình Tân.
Tel: (08) 37522052 - Fax: (08) 37522052.

PGD Chánh Hưng

320 Bis Chánh Hưng, phường 5, quận 8.
Tel: (08) 38523490 - Fax: (08) 38523491.

PGD Chợ Lớn

110 Nguyễn Chí Thanh, quận 10.
Tel: (08) 38300540 - Fax: (08) 38300541.

PGD Cộng Hòa

78 Cộng Hòa, phường 4, quận Tân Bình.
Tel: (08) 38117077 - Fax: (08) 38117020.

PGD Dân Chủ

115 Dân Chủ, phường Bình Thới, quận Thủ Đức.
Tel: (08) 37225412 - Fax: (08) 37225417.

PGD ĐaKao

47 Điện Biên Phủ, quận 1.
Tel: (08) 39100780 - Fax: (08) 39100786.

PGD Hàm Nghi

82-84 Hàm Nghi, phường Bến Nghé, quận 1.
Tel: (08) 38216196 - Fax: (08) 38216197.

PGD Hậu Giang

243 Hậu Giang, P.5, quận 6.
Tel: (08) 39603141 - Fax: (08) 39603184.

PGD Huỳnh Văn Bánh

348 Huỳnh Văn Bánh, phường 11,
quận Phú Nhuận.
Tel: (08) 39973273 - Fax: (08) 3844 3701.

PGD Kỳ Hòa

65A Đường 3/2, phường 11, quận 10.
Tel: (08) 39292747 - Fax: (08) 39292748.

PGD Lê Quang Định

428 Lê Quang Định, phường 11,
quận Bình Thạnh.
Tel: (08) 35158575 - Fax: (08) 3515 8570.

PGD Lê Văn Việt

77 Lê Văn Việt, phường Hiệp Phú, quận 9.
Tel: (08) 37360630 - Fax: (08) 37360629.

PGD Lũy Bán Bích

283 Lũy Bán Bích, phường Hiệp Tân,
quận Tân Phú.
Tel: (08) 39761357 - Fax: (08) 39761355.

PGD Lý Thái Tổ

162 Lý Thái Tổ, phường 1, quận 3.
Tel: (08) 38323720 - Fax: (08) 38323721.

PGD Minh Khai

126 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 6, quận 3.
Tel: (08) 39330320 - Fax: (08) 39 330 322.

PGD Nguyễn Thị Định

554 Nguyễn Thị Định, phường Thanh Mỹ Lợi,
quận 2.
Tel: (08) 37423590 - Fax: (08) 37423591.

PGD Nguyễn Văn Trỗi

261F Nguyễn Văn Trỗi, phường 10,
quận Phú Nhuận.
Tel: (08) 39976693 - Fax: (08) 39976694.

PGD Ông Tạ

737 Cách Mạng Tháng 8, phường 6,
quận Tân Bình.
Tel: (08) 39771011 - Fax: (08) 39771012.

PGD Phó Cơ Điều

1147-1149-1151 Đường 3/2, phường 6, quận 11.
Tel: (08) 39561158 - Fax: (08) 39561159.

PGD Quang Trung

15-17 Đường Quang Trung, phường 3, quận Gò
Vấp, TP. HCM.
Tel: (08) 39897244 - Fax: (08) 39897242.

PGD Tân Phú

22 Trương Vĩnh Ký, phường Tân Thành,
quận Tân Phú.
Tel: (08) 38123400 - Fax: (08) 38123404.

PGD Tô Hiến Thành

287 Tô Hiến Thành, phường 13, quận 10.
Tel: (08) 39797252 - Fax: (08) 39797253.

PGD Trung Chánh

356A Nguyễn Ảnh Thủ, phường Trung Mỹ Tây,
quận 12.
Tel: (08) 37186145 - Fax: (08) 37186148.

PGD Trung tâm SME

Tầng trệt, tòa nhà Green Power,
35 Tôn Đức Thắng, phường Bến Nghé, quận 1.
Tel: (08) 22262222 - Fax: (08) 22205301.

PGD Trường Chinh

499 Trường Chinh, phường 14, quận Tân Bình.
Tel: (08) 38428696 - Fax: (08) 38428797.

QTK Bình Chánh

A13/46 Quốc lộ 1A, xã Bình Chánh,
huyện Bình Chánh.
Tel: (08) 37608159 - Fax: (08) 37608160.

QTK Thuận Kiều

1A Thuận Kiều, phường 12, quận 5.
Tel: (08) 39556352 - Fax: (08) 39556348.

MẠNG LƯỚI CHI NHÁNH/PHÒNG GIAO DỊCH

QTK Trần Hưng Đạo

Tầng 2, tòa nhà Smart View, 163-165
Trần Hưng Đạo, phường Cồ Giang, quận 1.
Tel: (08) 38389707 - Fax: (08) 38389701.

QTK VN Direct

Phòng 602 (lầu 6), Tòa Nhà FIDECO,
81-85 Hàm Nghi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
Tel: (08) 39142117 - Fax: (08) 39146922.

CN Sài Gòn

855 Trần Hưng Đạo, phường 1, quận 5.
Tel: (08) 39240500 - Fax: (08) 39240503.

PGD Huỳnh Tấn Phát

416 Huỳnh Tấn Phát, phường Bình Thuận,
quận 7.
Tel: (08) 37738915 - Fax: (08) 37738916.

PGD Khánh Hội

184-186 Khánh Hội, phường 6, quận 4.
Tel: (08) 39430530 - Fax: (08) 39430528.

PGD Lê Văn Sỹ

506 Lê Văn Sỹ, phường 14, quận 3.
Tel: (08) 39314644 - Fax: (08) 39314645.

PGD Phú Mỹ Hưng

1441 Mỹ Toàn 2, Nguyễn Văn Linh,
phường Tân Phong, quận 7.
Tel: (08) 54121944 - Fax: (08) 54121947.

PGD Phú Nhuận

203 Phan Xích Long, phường 2,
quận Phú Nhuận.
Tel: (08) 35173793 - Fax: (08) 35173893.

PGD Soái Kinh Lâm

12 Châu Văn Liêm, phường 10, quận 5.
Tel: (08) 39520217 - Fax: (08) 39520219.

HƯNG YÊN

CN Hưng Yên

Trung Tâm Văn Hóa Thể Thao Gia Phong,
Ngã tư thị trấn Bần Yên Nhân, huyện Mỹ Hào.
Tel: (0321) 3742668 - Fax: (0321) 3742005.

PGD Phố Hiến

6 Nguyễn Thiện Thuật, TP. Hưng Yên.
Tel: (0321) 3515999 - Fax: (0321) 3518555.

PGD Văn Lâm

51 Chợ Đường Cái, xã Trưng Trắc,
huyện Văn Lâm.
Tel: (0321) 3993888 - Fax: (0321) 3992889.

KHÁNH HÒA

CN Khánh Hòa

22 Thái Nguyên, phường Phương Sài,
TP. Nha Trang.
Tel: (058) 3563560 - Fax: (058) 3563561.

PGD Cam Ranh

Tổ Dân Phố Lộc Trường, phường Cam Lộc,
TP. Cam Ranh.
Tel: (058) 3954777 - Fax: (058) 3955707.

PGD Nha Trang

54 Ngô Gia Tự, phường Phước Tiến, TP. Nha
Trang. Tel: (058) 2220123 - Fax: (058) 2220122.

KIÊN GIANG

CN Kiên Giang

40 Trần Phú, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá.
Tel: (077) 3942828 - Fax: (077) 3942827.

LONG AN

CN Long An

222 - 224 Hùng Vương, phường 2, TP. Tân An.
Tel: (072) 3524334 - Fax: (072) 3524335.

PGD Bến Lức

Khu dân cư Mai Thị Non, Đường Nguyễn Hữu
Thọ, KP.2, Thị trấn Bến Lức, huyện Bến Lức.
Tel: (072) 3638838 - Fax: (072) 3638839.

QUẢNG NAM

CN Quảng Nam

151 Phan Chu Trinh, phường Phước Hòa,
TP. Tam Kỳ.
Tel: (0510) 2220666 - Fax: (0510) 2220669.

QUẢNG NINH

CN Quảng Ninh

2 Phố Kim Hoàn, Bạch Đằng, Hạ Long.
Tel: (033) 3556931 - Fax: (033) 3556930.

PGD Cẩm Phả

525 Trần Phú, phường Cẩm Trung,
Thị xã Cẩm Phả.
Tel: (033) 3939568 - Fax: (033) 3939380.

PGD Uông Bí

Số nhà 455, Tổ 42, phường Quang Trung,
Thị xã Uông Bí.
Tel: (033) 3566522 - Fax: (033) 3566533.

QTK Mạo Khê

70 Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Mạo Khê,
huyện Đông Triều.
Tel: (033) 3675268 - Fax: (033) 3675168.

SÓC TRĂNG

CN Sóc Trăng

99-99A Lê Hồng Phong, phường 3, TP. Sóc Trăng.
Tel: (079) 3641999 - Fax: (079) 3641995.

SƠN LA

CN Sơn La

450 Chu Văn Thịnh, Tổ 11, phường Chiềng Lề,
TP. Sơn La.
Tel: (022) 3752926 - Fax: (022) 3752932.

PGD Mai Sơn

69 Tiểu Khu 6, Thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn.
Tel: (022) 3745296 - Fax: (022) 3745295.

PGD Mộc Châu

688 Tiểu Khu 6, Thị trấn Mộc Châu,
huyện Mộc Châu.
Tel: (022) 3766926 - Fax: (022) 3766929.

PGD Sốp Cộp

Hua Mương, Thị trấn Sốp Cộp, huyện Sốp Cộp.
Tel: (022) 3879926 - Fax: (022) 3879928.

QTK Quyết Thắng

90 Đường 3/2, tổ 2, phường Quyết Thắng,
TP. Sơn La.
Tel: (022) 3755929 - Fax: (022) 3755925.

QTK Tô Hiệu

49A Điện Biên, tổ 4, phường Tô Hiệu, TP. Sơn La.
Tel: (022) 3755926 - Fax: (022) 3755288.

TÂY NINH

CN Tây Ninh

A3-A4 Trung tâm thương mại, Đại lộ 30 tháng 4,
phường 3, Thị xã Tây Ninh.
Tel: (066) 3818699 - Fax: (066) 3818698.

THÁI NGUYÊN

CN Thái Nguyên

140 Hoàng Văn Thụ, phường Hoàng Văn Thụ,
TP. Thái Nguyên.
Tel: (0280) 3656655 - Fax: (0280) 3656590.

QTK Mở Bạch

120/1 Dương Tự Minh, TP. Thái Nguyên.
Tel: (0280) 3841899 - Fax: (0280) 3841866.

QTK Phố Yên

476 Tiểu Khu 5, Thị trấn Ba Hàng,
huyện Phố Yên.
Tel: (0280) 3663368 - Fax: (0280) 3763828.

THỪA THIÊN HUẾ

CN Huế

100 Nguyễn Huệ, TP. Huế.
Tel: (054) 2220999 - Fax: (054) 2220990.

PGD Bà Triệu

166 Bà Triệu, phường Phú Hội, TP. Huế.
Tel: (054) 2227999 - Fax: (054) 2227888.

PGD Đông Ba

209 Trần Hưng Đạo, phường Phú Hoà, TP. Huế.
Tel: (054) 3599333 - Fax: (054) 3588333.

TIỀN GIANG

CN Tiền Giang

267 Ấp Bắc, phường 5, TP. Mỹ Tho.
Tel: (073) 3976300 - Fax: (073) 3976301.

VĨNH LONG

CN Vĩnh Long

1C - 1E đường 30/4, phường 1, TP. Vĩnh Long.
Tel: (070) 3836735 - Fax: (070) 3836736.

VĨNH PHÚC

CN Vĩnh Phúc

361B Mê Linh, TP. Vĩnh Yên.
Tel: (0211) 3727727 - Fax: (0211) 3727726.

PGD Vĩnh Yên

204 Mê Linh, phường Liên Bảo, TP. Vĩnh Yên.
Tel: (0211) 3712566 - Fax: (0211) 3712556.

PGD Phúc Yên

231 Hai Bà Trưng, Thị xã Phúc Yên.
Tel: (0211) 3511858 - Fax: (0211) 3511855.

VŨNG TÀU

CN Bà Rịa - Vũng Tàu

14 Nguyễn Thái Học, TTTM 15 tầng,
Phường 7, TP. Vũng Tàu.
Tel: (064) 3512480 - Fax: (064) 3512481.

PGD Bà Rịa

27 Nguyễn Tất Thành, Thị xã Bà Rịa.
Tel: (064) 3717601 - Fax: (064) 3717600.

PGD Vũng Tàu

370 Lê Hồng Phong, phường 3, TP. Vũng Tàu.
Tel: (064) 3515597 - Fax: (064) 3515596.

QTK Đông Xuyên

916 đường 30/4, phường 11, TP. Vũng Tàu.
Tel: (064) 3628079 - Fax: (064) 3628078.



Hình ảnh trụ sở ABBANK
Chi nhánh Đà Nẵng trong tương lai

Trụ sở ABBANK Chi nhánh Đà Nẵng là công trình mái nhà xanh đầu tiên được hiện thực trong Dự án cao tầng tại Đà Nẵng – giúp ứng phó với biến đổi khí hậu, và đáp ứng định hướng phát triển của thành phố Đà Nẵng trở thành một đô thị xanh – vì môi trường. Công trình kiến trúc sử dụng cây xanh làm điểm nhấn, vừa mang tới cảm nhận về sự thân thiện, gắn gũi với thiên nhiên, vừa đảm bảo một không gian làm việc hiện đại và năng động.

Tác giả: **KTS Võ Trọng Nghĩa**

Một trong 10 KTS tiêu biểu năm 2012 do tạp chí Architectural Record (Mỹ) bình chọn